CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH QUỐC TẾ VÀ PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP IDJ

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2012

HÀ NỘI

THÁNG 4/2013

MỤC LỤC

Phần 1: Tổng quan về IDJ Financial **Trang**

Giới thiệu chung 3
Lịch sử hình thành và phát triển 4
Hoạt động kinh doanh chính 5
Sứ mệnh – Tầm nhìn – Giá trị cốt lõi 5
Định hướng phát triển 5

Phần 2: Thông điệp Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Thông điệp từ Chủ tịch HĐQT 7
Báo cáo tóm tắt hoạt động của HĐQT 7

Phần 3: Báo cáo Ban điều hành

Hoạt động năm 2012 9
Kế hoạch hoạt động năm 2013 13

Phần 4: Báo cáo Ban kiểm soát

Tình hình thực hiện năm 2012 15
Kế hoạch công tác năm 2013 19

Phần 5: Tổ chức nhân sự Công ty

Bộ máy tổ chức 21
Giới thiệu HĐQT 22
Giới thiệu Ban kiểm soát 22
Giới thiệu Ban điều hành 23
Lực lượng lao động 24
Chính sách người lao động 24

Phần 6: Cổ đông góp vốn và Quản trị Công ty

Hoạt động HĐQT 26
Hoạt động Ban kiểm soát 26
Thông tin về Cổ đông 27

Phần 7: Công ty liên kết và dự án nổi bật

Công ty liên kết 28
Các dự án nổi bật 29

Phần 8: Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2012

Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2012 30

Phần 9: Phụ lục lý lịch trích ngang

Hội đồng Quản trị 60
Ban điều hành 61
Ban kiểm soát 63

PHẦN 1
TỔNG QUAN VỀ CÔNG TY IDJ FINANCIAL

GIỚI THIỆU CHUNG

Tên Công ty
Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính Quốc tế và Phát triển Doanh nghiệp IDJ

Tên viết tắt
IDJ Financial

Trụ sở
Tầng 16 Tòa nhà văn phòng Charmvit Tower, 117 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: 04. 3555 8999
Fax: 04. 3555 8990
Website: www.idjf.vn
Email**:** contact@idjf.vn

Ngày thành lập
Ngày 15/03/2007, IDJ Financial chính thức hoạt động với vốn điều lệ 149,6 tỷ đồng.

Vốn điều lệ hiện tại
326.000.000.000 đồng

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh
Số: 0102186593 do Sở KH và ĐT Hà Nội cấp

Mã số thuế
0102186593

Tài khoản
Số 0451000196868 tại Ngân hàng Vietcombank - Chi nhánh Thành Công, Hà Nội

Công ty kiểm toán
Công ty Hợp danh Kiểm toán Việt Nam
Số 17, Lô 2C, KĐT Trung Yên,
P. Trung Hòa, Q. Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: 04. 3 783 2121
Fax: 04. 3 783 2122
Email: hanoi@cpavietnam.org
www.cpavietnam.org

Ngành nghề kinh doanh
IDJ Financial tập trung vào 4 lĩnh vực chính: bất động sản, giáo dục, công nghệ, y tế

Nhân sự
Số lượng: 23 cán bộ công nhân viên
(tại thời điểm 31/12/2012)

Niêm yết
IDJ Financial niêm yết trên HNX từ 13/09/2010
Loại chứng khoán: phổ thông
Mã chứng khoán: IDJ
Mệnh giá:10.000 đồng/cp
Số lượng cổ phiếu: 32.600.000
Số lượng cổ đông: 1.981 cá nhân và tổ chức (tại thời điểm 01/04/2013)

Đối tác nước ngoài
Asiavantage, Japan – Việt Nam Growth Fund, EquiPoint Financial Network - Hoa Kỳ, Expomal International Bhd - Malaysia…

Công ty thành viên
IDJ Education, IDJ Asset, IDJ Technology, IDJ Connection

Các dự án nổi bật
TTTM và văn phòng Grand Plaza
Trường học Hanoi Academy
Việt Mường Resort

Bộ phận quan hệ cổ đông
Tầng 16, Tòa nhà văn phòng Charmvit Tower, 117 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: 04. 3555 8999 (Nội bộ: 123)
Fax: 04. 3555 8990

LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

1. Ngày 15/03/2007: IDJ Financial được thành lập với số vốn điều lệ là 149,6 tỷ đồng dựa trên nền tảng hoạt động của IDJ Connection - một Công ty hàng đầu trong lĩnh vực kết nối đầu tư và M&A tại Việt Nam

2. Tháng 07/2007: Đầu tư và phát triển dự án trường TH và THCS Hà Nội Academy thông qua Công ty IDJ Education. Với những ưu thế của dự án, Công ty cũng đã thành công trong việc huy động các đối tác trong và ngoài nước cùng tham gia thực hiện dự án này.

3. Ngày 05/01/2009: Đầu tư phát triển khối Trung tâm Thương mại và 3 tầng văn phòng tại Tổ hợp Khách sạn 5 sao – Văn phòng Hạng A – Trung tâm thương mại cao cấp Grand Plaza do Tập đoàn Charm Vit, Hàn Quốc làm chủ đầu tư.

4. Ngày 09/09/2009: Hà Nội Academy khai giảng niên khóa đầu tiên với trên 500 học sinh. Hiện tại Hanoi Academy có gần 1000 học sinh đang học tập.

5. Ngày 05/06/2010: IDJ Financial tăng vốn điều lệ từ 149,6 tỷ đồng lên 326 tỷ đồng

6. Ngày 17/07/2010: Khai trương Trung tâm thương mại Grand Plaza

7. Ngày 13/09/2010: Niêm yết trên Sàn Giao dịch Chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán: IDJ, số lượng cổ phiếu niêm yết: 32.600.000 cổ phần

8. Ngày 15/01/2011: Được công nhận là một trong 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam theo Bảng xếp hạng VNR 500

HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CHÍNH

- Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng.
- Tư vấn đầu tư và tư vấn mua bán doanh nghiệp (không bao gồm tư vấn pháp luật và tư vấn tài chính).
- Lập và quản lý các dự án đầu tư xây dựng phát triển các khu đô thị, khu công nghiệp, khu dân cư, các công trình phục vụ giáo dục, y tế (trường học, bệnh viện).
- Kinh doanh Bất động sản.
- Dịch vụ quản lý và điều hành sàn giao dịch bất động sản.
- Dịch vụ tư vấn, môi giới, định giá, đấu giá, quảng cáo và quản lý bất động sản.

TẦM NHÌN

“IDJ Financial mong muốn trở thành Công ty đầu tư tài chính uy tín và chuyên nghiệp hàng đầu Việt Nam” thông qua các danh mục đầu tư đa dạng và tăng trưởng, cung cấp các sản phẩm và dịch vụ chuyên nghiệp, hoàn hảo.

SỨ MỆNH

Để thực hiện mục tiêu trên, IDJ Financial tập trung:

- Đầu tư vào các cơ hội tăng trưởng, đa dạng.
- Cung cấp các sản phẩm và dịch vụ chuyên nghiệp, hoàn hảo .
- Phát triển nguồn nhân lực chuyên nghiệp thông qua việc xây dựng một môi trường làm việc năng động với cơ hội phát triển cho từng cá nhân.

GIÁ TRỊ CỐT LÕI

- Sáng tạo: luôn đi đầu trong việc nắm bắt thị trường để tạo ra các cơ hội đầu tư đặc biệt.
- Môi trường làm việc năng động, mang tính khích lệ cao.
- Kết hợp hài hòa lợi ích của các bên: Triết lý kinh doanh của IDJ Financial là đảm bảo lợi ích hài hòa cho các cổ đông, đối tác, nhân viên và xã hội.

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

Xây dựng Công ty theo mô hình Công ty đầu tư tài chính (holding company) với các danh mục đầu tư tài chính đa dạng. Công ty thành công dựa trên sự thành công của những dự án do chính Công ty đầu tư hay sự thành công của các công ty thành viên. Theo mô hình này, IDJ Financial sẽ giữ vai trò là công ty đầu tư và dẫn dắt các công ty thành viên. Các công ty thành viên sẽ được gia tăng giá trị khi phối hợp cùng nhau, tận dụng các thế mạnh của từng công ty để cùng phát triển. Chiến lược này còn được gọi là: “Tận dụng triệt để lợi thế so sánh của tập đoàn”. Chiến lược tập đoàn sẽ được mô tả rõ nét qua sơ đồ dưới đây:

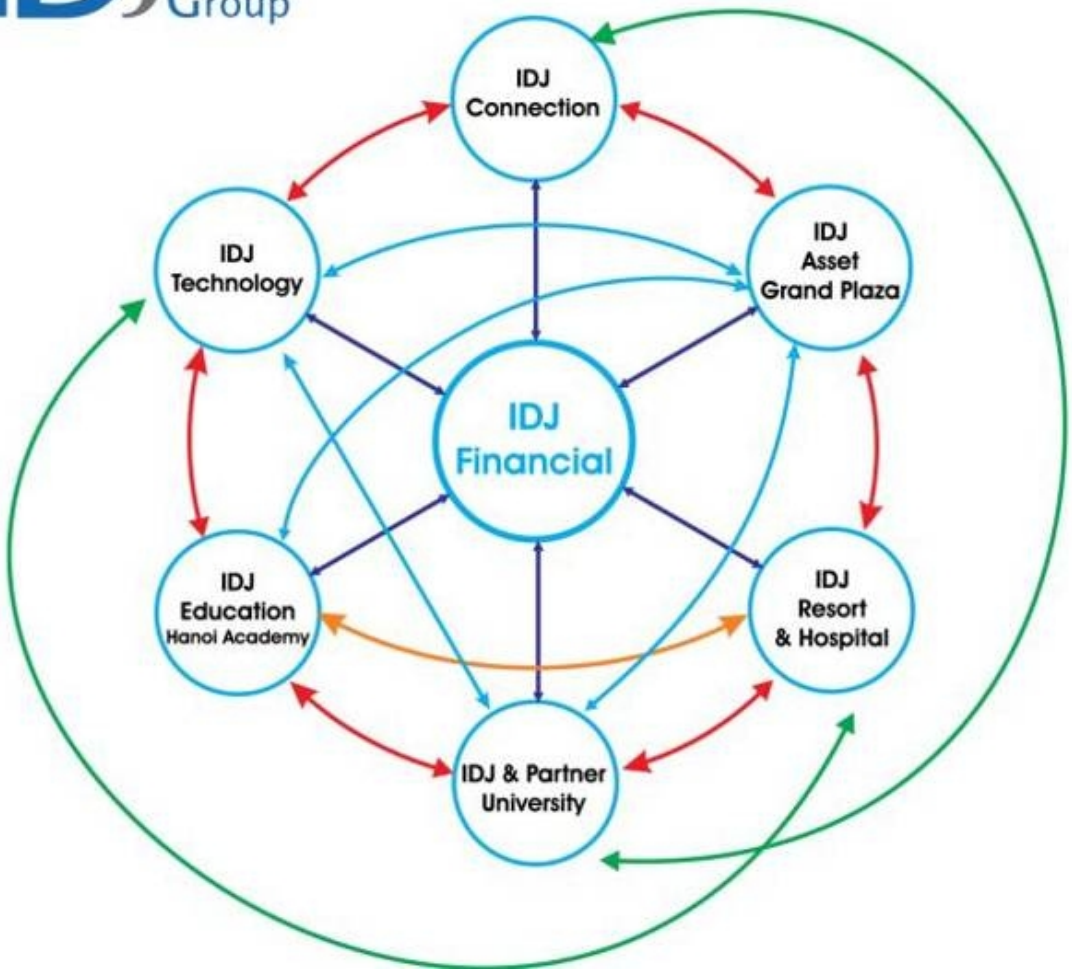

- IDJ Financial tập trung đầu tư và phát triển vào 4 lĩnh vực: bất động sản, giáo dục, công nghệ, y tế.
- IDJ Financial phát triển mối quan hệ hợp tác rộng khắp với các tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước.

PHẦN 2
THÔNG ĐIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính thưa Quý vị cổ đông và các Nhà đầu tư,

Thay mặt Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính Quốc tế và Phát triển Doanh nghiệp IDJ (IDJ Financial), xin gửi tới toàn thể Quý vị cổ đông và các Nhà đầu tư lời chúc sức khỏe và thành công.

Năm qua doanh nghiệp Việt Nam nói chung đã phải trải qua những khó khăn, thách thức của nền kinh tế một cách trầm trọng và nặng nề hơn. Nhìn nhận lại những hoạt động của IDJ Financial trong bối cảnh chung, đánh giá tình hình hiện tại, Hội đồng Quản trị đã xem xét và định hướng hoạt động trong thời gian tới của Công ty.

Hội đồng Quản trị đã đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh năm vừa qua không được như mong đợi và chịu áp lực rất lớn từ nhiều phía, đặc biệt là sự suy sụp của nền kinh tế nói chung.

Trong năm 2012, trước những diễn biến khó khăn của nền kinh tế, Hội đồng quản trị theo sát và chỉ đạo Ban Tổng giám đốc luôn phải nhạy bén, nắm bắt tình hình và các cơ hội mới, cũng như đưa ra các quyết định sáng suốt để Công ty tránh gặp phải những cú vấp ngoài mong muốn.

Theo sát nội dung Nghị quyết đại hội cổ đông thường niên năm 2012, Hội đồng quản trị đã tổ chức nhiều phiên họp bất thường và định kỳ. Mục tiêu của các phiên họp tập trung xem xét và giải quyết các nội dung:

- Nhận định tình hình hiện tại để thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên của năm 2012.

- Nghe các báo cáo, đánh giá và tìm hướng giải quyết về tình hình kinh doanh và kế hoạch từ Ban Tổng Giám đốc.

- Đánh giá những bước đi, hoạt động của Công ty trước những biến động của thị trường khi những lĩnh vực kinh doanh của Công ty đang bị tác động mạnh bởi các chính sách kinh tế vĩ mô và vi mô, từ đó yêu cầu Ban Tổng Giám đốc có những kế hoạch cụ thể về tài chính, dòng tiền và sử dụng nguồn vốn. Do có biến động về hoạt động kinh doanh nên Hội đồng Quản trị đã đề nghị Ban Tổng Giám đốc kịp thời tái cơ cấu nhân sự và chi tiêu để cắt giảm chi phí.

Hội đồng Quản trị cũng ghi nhận những đóng góp và nỗ lực của tập thể Người lao động trong điều kiện kinh doanh khó khăn.

Mặc dù nền kinh tế vẫn còn rất nhiều khó khăn, toàn dân cắt giảm chi tiêu, Chính phủ cắt giảm chi tiêu ngân sách và đầu tư công, nguồn lực của các tổ chức hạn chế khi đầu tư và liên kết nhưng Công ty sẽ chủ động để có những giải pháp phù hợp.

Nhân đây, chúng tôi xin chân thành cảm ơn các Nhà đầu tư đã và đang sát cánh cùng IDJ Financial. Chúng tôi mong muốn Quý vị cổ đông tương lai sẽ cùng các cổ đông hiện tại đồng hành với Hội đồng Quản trị phát triển IDJ Financial ngày càng lớn mạnh hơn nữa.

Tôi thay mặt Hội đồng Quản trị cam kết với toàn thể Quý Cổ đông và các Nhà đầu tư sẽ cùng Ban Điều hành nỗ lực cao nhất để đem lại kết quả kinh doanh khả quan cho IDJ Financial.

Một lần nữa, xin gửi tới Quý Cổ đông lời chúc sức khỏe, may mắn và thành công!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

TRẦN ĐỨC THÀNH

PHẦN 3
BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

I. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2012

Trong năm vừa qua, các cá nhân và tổ chức hoạt động trong lĩnh vực đầu tư đều đánh giá 2012 vẫn là một năm có nhiều khó khăn, thách thức nhưng cũng mong muốn tìm kiếm được những cơ hội tốt trong bối cảnh này.

Cả thế giới đều chứng kiến sự tụt dốc của các nền kinh tế được coi là vững mạnh như Tây Ban Nha, Italia, Mỹ… đã làm cho nền kinh tế của hàng loạt các quốc gia trên thế giới bị tác động tiêu cực, trong đó phải kể đến Việt Nam, nền kinh tế mới nổi còn đang chập chững bước sâu vào nền kinh tế thế giới nhưng đã bị va đập mạnh mẽ, cũng không ngoại trừ những yếu tố nội tại do chính sự điều hành của Chính phủ.

So với năm 2011, tăng trưởng chung của nền kinh tế năm 2012 đã giảm tới mức báo động kể từ khi Việt Nam áp dụng chính sách mở cửa, chỉ tăng trưởng 5,03% trong năm qua. Các hoạt hoạt động sản xuất kinh doanh đình đốn, thua lỗ trong hầu hết các lĩnh vực.

Đánh giá những hoạt động đầu tư và kinh doanh trong năm 2012, IDJ Financial tập trung vào các hoạt động sau:

- Đẩy mạnh cho thuê và phủ kín Trung tâm thương mại, giữ khách thuê văn phòng ổn định trong thời kỳ kinh tế khó khăn.
- Hỗ trợ và theo dõi sát sao các hoạt động của danh mục đầu tư về giáo dục, đào tạo trực tuyến, các khóa đào tạo ngắn hạn và các danh mục khác.
- Tiếp xúc các cơ hội đầu tư tiềm năng.

Những công việc được thực hiện trong năm 2012, cụ thể:

1- Quản lý, điều hành Trung tâm thương mại và văn phòng Grand Plaza

1.1.Khôi phục, làm mới và tạm thời đóng cửa TTTM Grand Plaza

Trong năm 2012, Công ty đã nỗ lực đưa ra nhiều giải pháp để lấp đầy và thúc đẩy sự phát triển cho Trung tâm thương mại Grand Plaza.

Mặc dù tăng cường nhân sự về quản lý và trưởng bộ phận các phòng ban quan trọng, cũng như ký kết nhiều thỏa thuận với các tổ chức tư vấn chuyên nghiệp cho thuê TTTM, tư vấn marketing-truyền thông tổng thể… nhưng kết quả chưa đạt được như mong đợi, khách thuê mới đến và khách rời TTTM vẫn trong thế giằng co và doanh số bán hàng không thay đổi đột biến.

Mặc dù trong năm qua, Công ty đã đầu tư lớn kinh phí cho truyền thông-marketing, tuyển dụng nhân sự cấp cao và cấp trung từ các Công ty đang vận hành TTTM thành công tại Hà Nội. Hơn thế nữa, Công ty đã đầu tư sửa chữa, nâng cấp hiện đại hệ thống ánh sáng, trần tại tầng 1 TTTM; đầu tư lớn hệ thống máy tính, camera, máy quét mã vạch, phần mềm quản lý, cơ sở hạ tầng để tiến hành thu tiền bán hàng tại quầy thu ngân trung tâm (như mô hình của TTTM Parkson).

Tuy vậy, vào thời điểm sức mua giảm mạnh, TTTM Grand Plaza không nằm ngoài quy luật cung cầu đó, tỷ lệ diện tích cho thuê các gian hàng không thể tăng trưởng theo hướng tích cực.

Cuối cùng, ngày 25/12/2012 đứng trước sự lựa chọn phải tạm dừng TTTM để tái cấu trúc toàn diện hoặc tiếp tục hoạt động trong tình trạng èo uột, bù lỗ triền miên do các Nhà đầu tư dài hạn không đóng góp kinh phí vận hành. Công ty đã đưa ra quyết định đóng cửa tạm thời TTTM, tìm hướng mới, giải pháp mới cho TTTM trong thời gian khó khăn chung của nền kinh tế. Một giải pháp mới đưa ra là sẽ cho thuê toàn bộ TTTM hoặc từng tầng để giảm rủi ro trong việc lấp đầy và đây cũng là định hướng an toàn và ổn định trong tương lai cho TTTM Grand Plaza.

Những yếu tố mà Công ty cho là ảnh hưởng trực tiếp và gián tiếp được liệt kê dưới đây.

a-Yếu tố khách quan

- Kinh tế lún sâu vào khủng hoảng, niềm tin vào thị trường và vào chính sách giảm mạnh: doanh nghiệp phá sản nhiều nên tỉ lệ thất nghiệp cao chưa từng thấy, thu nhập giảm, giá tiêu dùng cao nên chi tiêu giảm.

- Nguồn cung mặt bằng diện tích bán lẻ tại địa bàn Hà Nội (Savico Mega Mall, Vincom Village, Pico Mall, Royal City) và quận Cầu Giấy (Keangnam, Indochina Plaza) tăng cao kéo theo giá cho thuê mặt bằng giảm, khách thuê bị phân tán.

- Sự phát triển mới của các doanh nghiệp bán lẻ không tăng mà ngược lại nhiều doanh nghiệp phải thu hẹp. Các doanh nghiệp bán lẻ hạn chế và thận trọng khi mở rộng kinh doanh, hoặc lựa chọn nơi trú ẩn an toàn nhất.

- Vì thu nhập giảm nên hầu hết người dân chỉ chủ yếu tập trung vào các mặt hàng hóa nhu yếu phẩm, đến các TTTM để mua sắm là một sự xa xỉ.

b- Yếu tố chủ quan

- Các chính sách ưu đãi về giá cho thuê thực hiện không được đồng bộ và kịp thời vì phải chờ đạt được và thông qua sự đồng thuận trong nội bộ các khách thuê dài hạn (nhà đầu tư) TTTM.

- Việc tiến hành và xúc tiến truyền thông, marketing để thu hút khách thuê và người tiêu dùng, công ty cần một khoản kinh phí lớn nhưng các nhà đầu tư chưa thật sự sẵn sàng chia sẻ cùng công ty. Điều này hạn chế tài chính để công ty mạnh dạn thực hiện các kế hoạch và chương trình dài hạn và đủ mạnh.

- Đơn vị phát triển dự án, tập đoàn Charmvit, chưa thật sự quản lý nội bộ tốt dẫn đến dịch vụ bảo vệ chung, trông giữ xe ô tô, xe máy, chỉ dẫn khách hàng không tốt nên chưa tạo được hình ảnh và chất lượng dịch vụ cao.

Trong hoàn cảnh đặc biệt khó khăn từ khách quan như vậy, nhưng Công ty đã quyết tâm làm lại một cách bài bản và chuyên nghiệp từ khâu tuyển dụng nhân sự đến đầu tư cơ sở vật chất, các chương trình khuyến mại, truyền thông, cho thuê tổng lực. Nhưng phải thừa nhận rằng, sự thành bại không chỉ phụ thuộc vào nội tại Công ty mà vấn đề lớn hơn là cả một nền kinh tế, trong khi nhu cầu về hàng hóa cao cấp sụt giảm trầm trọng.

1.2. Cho thuê văn phòng tại tòa nhà Charmvit.

Năm 2012, nguồn cung văn phòng cho thuê tại địa bàn lân cận tiếp tục gây sức ép lớn tới sự phủ kín tại tòa nhà Charmvit, như sự hiện diện của các tòa nhà: Keangnam, Indochina Plaza, CEO tower, các khu chung cư tại Trung Yên, N-05 Trung Hòa Nhân Chính…

Sự khó khăn của các doanh nghiệp thật sự đã tác động đến việc thuê văn phòng. Nhiều công ty đã thuê văn phòng chuyên nghiệp trong khu vực nhưng cuối cùng lại phải chọn chung cư và nhà dân để thuê làm văn phòng và cắt giảm chi phí.

Những cản trở đó đã tác động mạnh đến giá thuê văn phòng hạng A ở khu vực trung tâm mới, giá chỉ tương đương thuê văn phòng hạng B ở trung tâm thành phố Hà Nội, dẫu vậy các khách thuê vẫn do dự trong việc quyết định thuê tiếp hoặc thuê mới.

Mặc dù Công ty ưu tiên cho thuê dài hạn nhưng thật sự rất ít khách hàng có đủ khả năng tài chính trong thời điểm này. Chính vì vậy, cho thuê ngắn hạn văn phòng vẫn nhằm đến các đối tượng là các tên tuổi quốc tế, Công ty toàn cầu hoặc những Công ty mạnh của Việt Nam.

Đáp lại những cố gắng của đội ngũ nhân viên cho thuê văn phòng, đến cuối năm 2012, hầu như toàn bộ diện tích văn phòng đã được cho thuê hết, mặc dù tùy từng thời điểm cũng có những Công ty phải hủy hợp đồng giữa chừng và có những Công ty mới được mời đến.

2- Hanoi Academy

Năm 2012, mặc dù rất khó khăn, chịu tác động nặng nề khi các doanh nhân, doanh nghiệp bị giảm nguồn thu đáng kể, nhưng tuyển sinh năm thứ tư của Hanoi Academy vẫn tăng đều, mặc dù không có sự đột biến và tính đến thời điểm 31.12.2012, số học sinh của trường vào khoảng 950 học sinh. Năm qua, rất nhiều em học sinh đã phải chia tay bạn bè và nhà trường vì lý do kinh tế của gia đình, điều mà các bên đều không mong muốn.

Khó khăn là vậy nhưng trong năm qua nhà trường vẫn đầu tư thêm cơ sở vật chất, quán triệt nâng cao chất lượng dạy và học. Nhiều chương trình xúc tiến tuyển sinh và marketing cũng được nhà trường triển khai liên tục để thu hút phụ huynh và học sinh trên toàn thành phố.

Năm 2012, kết quả kinh doanh của Hanoi Academy là đáng khích lệ so với các lĩnh vực đầu tư khác.

3- IDJ Technology – Giáo dục qua mạng trực tuyến

Theo đúng lộ trình, các sản phẩm về giáo dục trực tuyến cũng như việc phân phối sản phẩm đã ồ ạt ra đời nhưng trong giai đoạn khó khăn chung của thị trường và đặc biệt, cần thay đổi nhận thức về giáo dục qua mạng trực tuyến, các sản phẩm của IDJ Technology mới chỉ được đón nhận thông qua truyền miệng và trải nghiệm thật của người học, nên tiến độ sẽ được giãn ra và thay đổi theo đúng nhu cầu của thị trường thực tế.

IDJ Technology đã tái cấu trúc để cắt giảm chi phí đồng thời hoàn thiện hơn về sản phẩm để chờ thời điểm tung ra thích hợp.

4- Dự án Hồng Dương Lương Sơn – Hòa Bình (Đầu tư gián tiếp qua Công ty con)

Dự án Hồng Dương Lương Sơn tại huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, cách Hà Nội khoảng một giờ đi xe ô tô theo hướng đại lộ Thăng Long.Đây là dự án được nghiên cứu khi các cơ hội đầu tư bất động sản, đặc biệt là các căn hộ nghỉ dưỡng đang trên đà phát triển.

Tuy nhiên, khi nhận định kinh tế vĩ mô năm 2012 vẫn còn rất khó khăn, mặc dù các sản phẩm về nghỉ dưỡng và chăm sóc sức khỏe luôn là ngành hàng, dịch vụ nóng; Công ty đang kiên trì tìm các đối tác mạnh, có kinh nghiệm để hợp tác trong các bước đi tiếp theo nhưng công ty quyết định dừng triển khai dự án cho đến thời điểm kinh tế bùng nổ.

CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH CƠ BẢN NĂM 2012

Theo số liệu thống kê của Bộ KH-ĐT, năm 2012 có tổng số 55.000 doanh nghiệp phá sản, ngừng hoạt động, còn lại đa số gặp khó khăn, hạn chế đầu tư thêm vào sản xuất kinh doanh để bảo toàn vốn. IDJ Financial cũng trải qua một năm vô cùng khó khăn, nhưng đã vượt qua được "lưỡi hái" của khủng hoảng và hoạt động có lãi.

Các số liệu và chỉ số tài chính cơ bản:

- Vốn điều lệ: 326.000.000.000 VND
- Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ: 19.303.245.578 VND
- Lãi trước thuế: 344.247.646 VND
- Thuế thu nhập doanh nghiệp: 0 VND
- Lãi sau thuế: 344.247.646 VND
- Tài sản ngắn hạn / Tổng tài sản: 7.47%
- Tài sản dài hạn / Tổng tài sản: 92.53%
- Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn: 13.67%
- Nguồn vốn chủ sở hữu / Tổng nguồn vốn: 86.33%

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2013

Theo dự báo thì năm 2013 tăng trưởng của nền kinh tế đạt vào khoảng từ 5,6% đến 5,7%, lạm phát dưới 7%. Chính phủ cũng đưa ra nhiều giải pháp cứu doanh nghiệp, thông qua các gói kích cầu tiêu dùng và kích cầu Bất động sản. Các ngân hàng cũng đã giảm lãi suất huy động và lãi suất cho vay. Tuy vậy, trong khi nhu cầu giảm thì việc đẩy mạnh, mở rộng sản xuất không phải là giải pháp khôn ngoan trong lúc này, trong khi các doanh nghiệp vẫn còn nợ đọng với lãi suất cũ cao, ngược lại hàng tồn kho vẫn còn chất đống. Liệu các chính sách vĩ mô giật cục có giải quyết được bài toán trên trong năm tài chính 2013.

Hơn nữa, khủng hoảng tài chính Châu Âu vẫn chưa thoát khỏi vòng luẩn quẩn, vẫn lan ra các nền kinh tế và châu lục khác, đặc biệt là những nền kinh tế có kết nối giao thương chặt chẽ với nhau.

Sự gây hấn, hiềm khích và toan tính về địa vị chính trị, kinh tế đang diễn ra vô cùng phức tạp, đặc biệt tại châu Á. Các cuộc tập trận song phương, đa phương trên quy mô lớn liên lục diễn ra. Ngòi nổ chiến tranh có thể 'cháy' bất cứ lúc nào tại bán đảo Triều Tiên khi mà nhà lãnh đạo mới trẻ tuổi của họ muốn chứng minh với thế giới rằng họ có thể đánh bại bất kể thế lực nào, dù đó là Mỹ hay liên minh Mỹ - Nhật – Hàn.

Những động thái trên cho thấy lại một năm nữa chúng ta sẽ phải đối mặt với sự bấp bênh, khó khăn chưa có nhiều điểm sáng. Tuy vậy, Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty vẫn luôn tập trung và định hướng đúng để phát triển các danh mục đã đầu tư, trong đó có:

1- Cho thuê toàn bộ Trung tâm thương mại Grand Plaza

Khi có sự đồng thuận của đa số các Nhà đầu tư thông qua ủy quyền, hợp đồng thuê lại và chất lượng cung cấp dịch vụ của Charm Vit cũng được cải thiện, IDJ Financial tập trung nhân sự và nguồn lực để đưa ra các chương trình thu hút các khách thuê lớn, ưu tiên cho thuê toàn bộ hoặc từng tầng TTTM. Nhiệm vụ này được thể hiện là cần nỗ lực tìm kiếm khách hàng, đám phán cùng các hoạt động truyền thông, marketing trong đầu năm 2013, mục tiêu hết QII/2013 sẽ cho thuê được toàn bộ TTTM và mở của trở lại.

2- Cho thuê dài hạn diện tích văn phòng tại tòa nhà Charmvit

Hiện tại các lô văn phòng đã được cho thuê ngắn hạn và tạo nguồn thu ổn định cho Công ty, dù vậy để có nguồn vốn dồi dào cho các mục tiêu xa, Công ty sẽ thúc đẩy việc cho thuê dài hạn, tạo đà cho những khoản mục đầu tư mới.

Theo các chuyên gia kinh tế thì đây đang là thời điểm đáy của khủng hoảng, những người giành được cơ hội tốt nhất là những người có lượng tiền mặt lớn trong tay. Công ty không muốn bỏ lỡ bất kể cơ hội tiềm năng nào trong thời điểm này.

3- Theo sát các hoạt động của các công ty và dự án mà IDJ Financial tham gia đầu tư trực tiếp và gián tiếp

Sẽ có dự án vượt qua được khủng hoảng như Hanoi Academy nhưng cũng xác định giới hạn sự đầu tư của các dự án khác khi cơ hội thật sự chưa phù hợp để tăng tốc đầu tư, mở rộng kinh doanh.

Với những dự án mới, công ty sẽ thật thận trọng các quy trình nghiên cứu tiền khả thi và hiệu quả đầu tư.

4- Tìm kiếm cơ hội đầu tư mới

Giá trị cốt lõi của IDJ Financial trong hoạt động đầu tư là tìm kiếm, đánh giá và quyết định lựa chọn danh mục đầu tư. Chính vì vậy, ưu tiên lựa chọn nhân sự phù hợp để chuyên tìm kiếm, đánh giá các cơ hội đầu tư cũng vẫn là hướng đi tiếp theo của Công ty.

Khủng hoảng bao giờ cũng kèm theo cơ hội. Hiện nay, nhân viên và ban lãnh đạo Công ty đang nỗ lực làm việc với nhiều đối tác là doanh nghiệp nước ngoài, các quỹ đầu tư quốc tế đang tìm kiếm cơ hội đầu tư và hợp tác trong khi giá đầu vào hầu như đều giảm sâu tại thị trường Việt Nam.

Tuy nhiên vào thời kỳ khủng hoảng, tính thận trọng của công ty trong hoạt động đầu tư luôn được đề cao. Mọi quyết định đầu tư đều được nghiên cứu kỹ lưỡng trước khi quyết định.

5- Hoạt động có lãi

Doanh thu chính của công ty từ nguồn cho thuê dài hạn và ngắn hạn diện tích văn phòng, cho thuê các tiện ích tại TTTM, thu phí từ dịch vụ quản lý, lợi nhuận chuyển về từ dự án mà công ty đang đầu tư.

Trong năm tài chính 2013, Công ty cố gắng hoạt động có lãi.

Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2013

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TM. CHỦ TỊCH

TRẦN ĐỨC THÀNH

PHẦN 4
BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

THẨM ĐỊNH TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM TÀI CHÍNH 2012 CỦA CÔNG TY CP ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH QUỐC TẾ VÀ PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP IDJ

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát theo Điều lệ của Công ty, Ban Kiểm soát công ty đã tiến hành kiểm soát quá trình hoạt động của Công ty CP Đầu tư Tài chính Quốc tế và Phát triển Doanh nghiệp IDJ với nội dung sau:

- Giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành công ty;
- Kiểm tra tình hình kinh doanh năm 2012;
- Kiểm tra tình hình thực hiện các dự án đầu tư năm 2012;
- Kiểm tra báo cáo tài chính năm 2012;
- Kiểm tra giám sát HĐQT trong việc thực hiện Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các Quy chế nội bộ của công ty và các kiến nghị của Ban kiểm soát công ty; và
- Một số nội dung khác

Nhận thức rõ vai trò đại diện cho Cổ đông của Công ty, Ban Kiểm soát đã tích cực, chủ động thực hiện kế hoạch công việc đã đề ra trước Đại hội đồng cổ đông năm 2012. Với sự hợp tác từ phía Công ty, Ban Kiểm soát đã thường xuyên, định kỳ làm việc với Hội đồng Quản trị, Ban lãnh đạo cũng như các Phòng ban liên quan của Công ty. Ban Kiểm soát đã kịp thời nắm bắt đầy đủ thông tin về tình hình hoạt động kinh doanh, công tác quản lý điều hành thực hiện các kế hoạch kinh doanh của Công ty ở tất cả các cấp cũng như các bộ phận. Từ đó Ban Kiểm soát đã tham gia phản biện, góp ý kiến và khuyến nghị đối với các hoạt động kinh doanh chính của Công ty trong năm 2012. Ngoài ra Ban Kiểm soát đã tham gia chỉ định công ty Kiểm toán độc lập để kiểm toán BCTC năm 2012, và tham gia ý kiến về Báo cáo kiểm toán.

Về kết quả kiểm soát cụ thể, qua xem xét các báo cáo và tình hình thực tế của Công ty, trên cơ sở báo cáo của từng thành viên theo nhiệm vụ được phân công, Ban kiểm soát thống nhất đánh giá về một số vấn đề chính như sau:

I. Tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của năm 2012

Báo cáo tài chính năm 2012 của IDJF đã được công ty kiểm toán độc lập đánh giá: đã phản ánh trung thực các khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của công ty IDJF cho năm tài chính 2012, theo như số liệu cụ thể được tóm tắt dưới đây.

I.1. Kết quả hoạt động kinh doanh

Đơn vị: đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2012	Thực hiện 2011
1	Doanh thu và thu nhập khác	27.190.516.000	56.718.795.000
2	Chi phí	26.846.268.000	76.377.669.000
3	Lợi nhuận (trước thuế TNDN)	344.248.000	(19.658.874.000)
4	Lợi nhuận (sau thuế TNDN)	344.248.000	(20.362.321.000)
5	Thu nhập bình quân BCNV/tháng	8.000.000	10.560.000
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS)	10,56	(624)

I.1.2 Tình hình tài chính của Công ty đến thời điểm 31/12/2012

STT	Nội dung	Số cuối kỳ (tỷ đồng)	Số đầu năm (tỷ đồng)
A	**Tài sản**	**372,745**	**361,515**
I	**Tài sản ngắn hạn**	**27,832**	**13,360**
1.1	Tiền và các khoản tương đương tiền	5,070	4,877
1.2	Các khoản nợ phải thu	21,083	7,370
1.3	Tài sản ngắn hạn khác	1,679	1,113
II	**Tài sản dài hạn**	**344,913**	**348,155**
2.1	Tài sản cố định	0,792	1,199
2.2	Bất động sản đầu tư	240,513	245,910
2.3	Các khoản đầu tư dài hạn	92,738	90,488
2.4	Các khoản phải thu dài hạn	1,308	1,338
2.5	Tài sản dài hạn khác	9,562	9,220
B	**Nguồn vốn**	**372,745**	**361,515**
I	**Nợ phải trả**	**50,940**	**41,153**
1.1	Nợ ngắn hạn	50,940	41,125
1.2	Nợ dài hạn	0	0,028
II	**Nguồn vốn chủ sở hữu**	**321,805**	**320,362**
2.1	Vốn chủ sở hữu	326	326
2.2	Thặng dư vốn cổ phần	1,523	1,523
2.3	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	(0,790)	(1,890)
2.4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(4,927)	(5,271)

Ban kiểm soát nhất trí với nhận xét và các số liệu phản ánh trên đây của công ty kiểm toán, đồng thời cũng thấy được những nỗ lực phấn đấu của Công ty đã vượt qua thử thách trong thời kỳ khủng hoảng kinh tế hiện nay, phấn đấu kinh doanh không bị thua lỗ/có được số lãi khiêm tốn 344.248.000 đồng.

II. Tình hình chấp hành Điều lệ Công ty, Nghị quyết ĐHĐCĐ và triển khai nhiệm vụ kinh doanh 2012

Năm vừa qua tình hình kinh tế xã hội rất khó khăn, tuy đã có những cố gắng phấn đấu nhưng vẫn tiếp tục là một năm không thành công của công ty. Ban lãnh đạo công ty đã áp dụng một số giải pháp vượt khó nhưng vẫn không thực hiện được nghị quyết ĐHĐCĐ, với mức độ hoàn thành là thấp hơn nhiều so với chỉ tiêu kỳ vọng đã nêu ra. Cụ thể: các hoạt động năm 2012 mà HĐQT và Ban Giám đốc đã đề ra là: "(1) Tái cấu trúc quản trị và tạo bước thay đổi Trung tâm thương mại Grand Plaza; (2) Cho thuê trung và dài hạn diện tích văn phòng CharmVit Tower: mục tiêu đến quý 2/2012 sẽ cho thuê hết; (3) Theo sát các hoạt động của các công ty và dự án mà IDJ Financial tham gia đầu tư trực tiếp và gián tiếp; (4) Tìm kiếm cơ hội đầu tư mới; (5) Hoạt động có lãi: mục tiêu là lãi 10% trên vốn chủ sở hữu". Tuy nhiên trên thực tế, công ty chỉ đạt mức lợi nhuận là 344 triệu đồng (năm 2011 công ty cũng đặt ra mục tiêu lãi 15% trên vốn điều lệ với kế hoạch chia cổ tức 8%, nhưng thực tế công ty đã lỗ 20,362 tỷ đồng).

Có thể thấy, ngoài trường Hà Nội Academy đang dần đi vào ổn định thì các "hạng mục" đầu tư hiện tại của công ty vẫn ở trong tình trạng khó khăn, kém hiệu quả, chưa có tiến triển so với năm 2010 và 2011. Ngoài ra công ty chưa có thêm một dự án đầu tư nào khác. Với TTTM Grand Plaza và Văn phòng CharmVit Tower là các hạng mục tài sản có giá trị nhất và có ảnh hưởng lớn nhất đến kết quả kinh doanh của công ty, thì TTTM Grand Plaza đã phải đóng cửa, dừng hoạt động từ tháng 12/2012 do hoạt động không hiệu quả phải cắt lỗ để tìm kiếm phương án kinh doanh mới. Bên cạnh đó diện tích văn phòng CharmVit Tower thuộc sở hữu của công ty vẫn chưa cho thuê hết được. Còn dự án Hồng Dương Lương Sơn thì chịu cảnh "án binh bất động".

Ban Kiểm soát đề nghị Ban lãnh đạo Công ty cần tự đánh giá, nhận xét về sự điều hành kinh doanh của mình, từ đó rút kinh nghiệm để quyết liệt hành động, nhanh chóng có biện pháp cải thiện tình hình khai thác, kinh doanh TTTM và Văn phòng cho thuê, đồng thời, Ban Kiểm soát đề nghị Ban lãnh đạo Công ty cần nỗ lực hơn nữa trong việc đặt ra kế hoạch kinh doanh mới với các dự án mới, hướng đi mới và các chiến lược kinh doanh có tính dài hạn, bền vững để công ty phát triển ổn định.Việc đặt ra phương hướng kinh doanh nêu trong Nghị quyết của đại hội cổ đông thường niên cần sát đúng tình hình thực tế của Công ty, tránh tình trạng như các kế hoạch trước thường khác biệt quá xa so với tình hình thực hiện của Công ty.

III. Công tác quản lý tài chính và bảo toàn vốn của Công ty

Ban Kiểm soát ghi nhận Công ty cũng đã có cố gắng thực hiện những khuyến nghị của Ban Kiểm soát đối với hoạt động quản lý tài chính của Công ty. Công ty cũng đã bố trí nhân sự có năng lực vào các vị trí kế toán tài chính. Ngoài ra Công ty đã xây dựng một số quy chế quản lý tài chính, quy chế chi tiêu nội bộ và các quy chế hoạt động khác. Tuy nhiên, công tác lập kế hoạch kinh doanh và dự báo tài chính vẫn chưa có chất lượng cao và chưa hiệu quả, chưa có tác dụng hỗ trợ ban lãnh đạo trong thực hiện các chiến lược kinh doanh của mình.

Một lần nữa, Ban Kiểm soát đề nghị Công ty sớm xây dựng quy chế quản lý tài chính cụ thể, thực hiện việc chi tiêu gắn với hiệu quả hoạt động, đảm bảo an toàn và tiết kiệm, hoàn thiện và nâng cao công tác dự báo tài chính, chú trọng công tác lập kế hoạch kinh doanh để thực sự trở thành công cụ hỗ trợ đắc lực cho Ban lãnh đạo công ty ra được các quyết định, điều chỉnh kịp thời, đúng đắn đối với hoạt động kinh doanh của công ty.

Quan trọng hơn là vấn đề bảo toàn vốn của Công ty. Trong ba năm trở lại đây, căn cứ vào tình hình hiệu quả kinh doanh của công ty thì hiệu quả sử dụng vốn chủ sở hữu ngày càng thấp cần được lưu ý một cách triệt để. Ví dụ như các công ty liên kết IDJ Asset và IDJ Technology đang liên tục bị lỗ. Như vấn đề đã nêu ở trên liên quan đến TTTM Grand Plaza và Văn phòng CharmVit, để bảo toàn vốn đã đầu tư vào IDJ Asset cũng như đảm bảo quyền lợi của cổ đông, ban Kiểm soát khuyến nghị công ty cần cân nhắc việc quản lý hoạt động IDJ Asset theo hai hướng: hoặc thu hồi vốn đầu tư vào IDJ Asset hoặc yêu cầu IDJ Asset phải nhanh chóng đệ trình những kế hoạch kinh doanh có tính khả thi về hiệu quả sinh lời.

Bên cạnh đó, để đảm bảo hiệu quả các khoản đầu tư của IDJF vào các công ty khác, HĐQT và Giám đốc Tài chính cần theo dõi sát sao tình hình hoạt động kinh doanh của các công ty liên kết (các công ty IDJ) thường xuyên hơn, định kỳ hàng quý thu thập báo cáo hoạt động, báo cáo tài chính sơ bộ của các công ty này và thông báo cho Ban Kiểm soát biết để kịp thời có ý kiến tham gia nhằm nâng cao hiệu lực quản lý điều hành theo điều lệ và quy chế của Công ty.

IV. Hiệu quả hoạt động của HĐQT và Ban Giám đốc

Ban Kiểm soát nhận thấy có một vài thành viên HĐQT và Ban Giám đốc chưa thực sự gắn bó, tâm huyết với nhiệm vụ xây dựng và phát triển công ty. Mặt khác chưa tìm được biện pháp hữu hiệu để duy trì và phát triển thương hiệu công ty vốn đã có trên thị trường chứng khoán, để giá cổ phiếu liên tục sụt giảm mạnh trong thời gian dài. Trong năm 2012 trước tình thế nan giải đã xuất hiện động thái Lãnh đạo dám hy sinh quyền lợi cá nhân vì Công ty, nhưng cơ bản các thành viên trong HĐQT và Ban TGĐ vẫn chưa quyết liệt, thiếu sự gắn kết tập thể và chưa thực sự suy nghĩ và hành động vì Công ty nên tình trạng chung của công ty vẫn còn khó khăn, chưa bứt phá lên được. Trong lúc này điều cốt lõi nhất là Ban lãnh đạo cần tập trung trí tuệ tập thể, tìm kiếm cơ hội thị trường để đưa ra được phương án kinh doanh hiệu quả nhằm thoát khỏi tình trạng khó khăn từ năm 2010, 2011 đến nay của công ty, cũng như xây dựng được chiến lược đầu tư dài hạn mang lại hiệu quả thiết thực.

Công tác báo cáo, thông tin cho Ban Kiểm soát đôi khi chưa tuân thủ theo Điều lệ công ty như chưa thông báo cho BKS những thông tin quan trọng trước khi thực hiện, một số khuyến nghị của Ban Kiểm soát nêu trước ĐHCĐ chưa được xử lý..v..v.

Ban Kiểm soát đề nghị HĐQT và Ban Giám đốc cần thực hiện nghiêm kỷ luật chi tiêu, triệt để tiết kiệm, nhằm mục tiêu cắt lỗ, phấn đấu kinh doanh có lãi trong năm 2013. Đồng thời HĐQT cần nâng cao hiệu năng hoạt động của Ban lãnh đạo công ty một cách mạnh mẽ và quyết liệt hơn, nếu cần thiết thì phải thay thế các thành viên HĐQT ít có đóng góp vào hoạt động công ty bằng các thành viên mới thực sự có năng lực chuyên môn, có nhiệt huyết, có uy tín nhằm đóng góp thực sự vào sự phát triển của công ty. Ngoài ra Ban lãnh đạo công ty cần lưu ý cải thiện công tác thông báo tình hình lãnh đạo điều hành công ty cho Ban Kiểm soát theo đúng với Điều lệ của công ty, và thực hiện/hoặc phản hồi các khuyến nghị mà Ban Kiểm soát đã đề ra để phối hợp hoạt động.

B. Kế hoạch công tác năm 2013 của Ban Kiểm soát công ty

Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm soát một cách thường xuyên mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty IDJF. Để thực hiện hoàn thành nhiệm vụ kiểm soát theo luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban Kiểm soát Công ty kính trình Đại hội kế hoạch làm việc năm 2013 như sau:

I. Kế hoạch chung

- Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra giám sát các hoạt động điều hành, quản lý của HĐQT, Ban Giám đốc; kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và cẩn trọng trong quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh, quản lý vốn, vật tư, tài sản của Công ty; xem xét các kế hoạch, báo cáo về tình hình kinh doanh của Công ty và các phương án phát triển, các quy định về quản lý các quỹ tài chính tập trung, các quy chế về quản lý lao động, chế độ tiền lương, thưởng, các chế độ liên quan đến Công ty và tập thể người lao động;
- Kiểm tra sổ sách, chứng từ kế toán và các tài liệu khác của Công ty khi thấy cần thiết hoặc theo quyết định của đại hội cổ đông;
- Thẩm định báo cáo tài chính hàng năm, 6 tháng, hàng quý của Công ty;
- Tìm hiểu các khó khăn, các đề xuất và hướng giải quyết (nếu có) của Công ty với các Công ty con, Công ty liên kết;
- Duy trì sự phối hợp công tác chặt chẽ giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Ban Giám đốc của Công ty và các Công ty con của Công ty;
- Các thành viên Ban kiểm soát cần chủ động nghiên cứu, tham gia các diễn đàn, khóa đào tạo (về quản trị doanh nghiệp, về công bố thông tin và các vấn đề khác của công ty đại chúng) để nâng cao trình độ chuyên môn đồng thời tham gia tích cực các hội nghị chuyên ngành có liên quan đến công tác kiểm soát.
- Định kỳ hàng tháng, quý, Ban kiểm soát làm việc chính thức với các bộ phận liên quan của công ty, thời gian theo lịch báo cáo trước HĐQT và Ban điều hành công ty và yêu cầu các phòng chức năng chuẩn bị số liệu, hồ sơ, tài liệu trước ít nhất là một tuần. Ngoài ra nếu có dấu hiệu vi phạm chế độ và điều lệ công ty thì ban kiểm soát sẽ tiến hành làm việc kịp thời để có báo cáo Đại hội cổ đông.

II. Kế hoạch công tác cụ thể từng quý

1. Quý I/2013

- Xem xét báo cáo tài chính năm 2012
- Đánh giá các hoạt động của Ban Giám đốc, HĐQT và hoạt động kinh doanh của công ty
- Xem xét tính hợp lý của các văn bản quản lý nội bộ của công ty đã ban hành trong năm 2012

2. Quý II/2013

- Xem xét tình hình hoạt động kinh doanh quý I năm 2013
- Xem xét việc thực hiện Nghị quyết đại hội cổ đông
- Báo cáo đại hội đồng cổ đông thường niên.

3. Quý III/2013

- Xem xét tình hình hoạt động kinh doanh quý II năm 2013

4. Quý IV/2013

- Xem xét tình hình hoạt động kinh doanh quý III năm 2013
- Xem xét cụ thể tình hình thực hiện các dự án đầu tư.

BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

(đã ký)

LÊ NHƯ ANH

PHẦN 5
TỔ CHỨC NHÂN SỰ CỦA CÔNG TY

I. BỘ MÁY TỔ CHỨC NĂM 2012

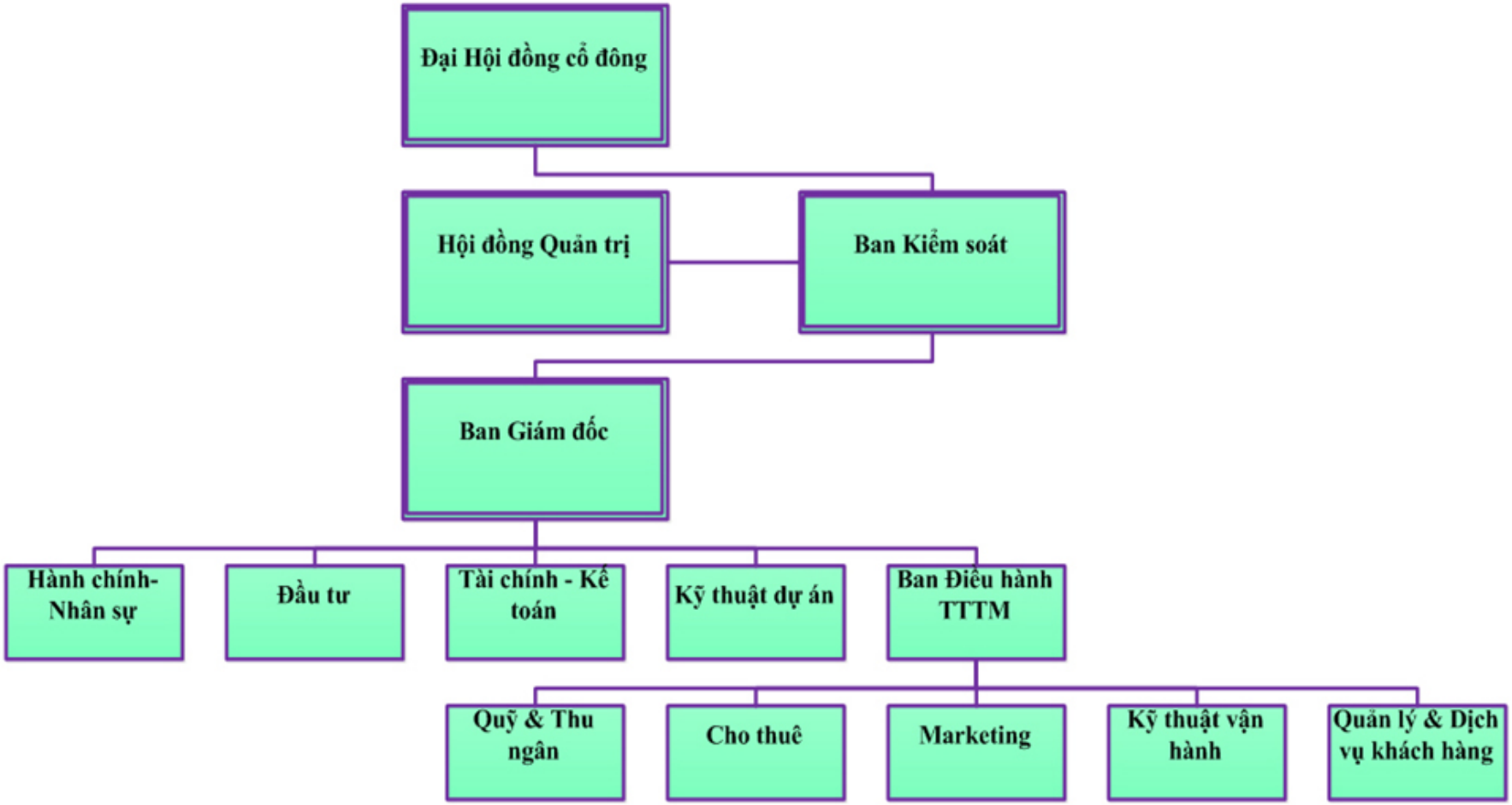

II. GIỚI THIỆU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Từ trái sang phải)

Ông TRẦN TRỌNG HIẾU	**Ông MATSUO YOSHIHIRO**	**Ông TRẦN ĐỨC THÀNH**	**Ông PHẠM XUÂN HÀ**	**Ông ĐỖ TRUNG THIỆN**
Thành viên	Thành viên	Chủ tịch	Phó chủ tịch	Thành viên

III. GIỚI THIỆU BAN KIỂM SOÁT

(Từ trái sang phải)

Ông NGUYỄN THẾ HƯỚNG	**Ông LÊ NHƯ ANH**	**Bà PHẠM THỊ THÁI**
Thành viên	Trưởng Ban	Thành viên

IV. GIỚI THIỆU BAN ĐIỀU HÀNH

1. Ông Trần Trọng Hiếu: Tổng Giám đốc
2. Ông Nguyễn Văn Tuyển: Phó Tổng giám đốc
3. Bà Ngô Hồng Điệp: Phó Tổng Giám đốc
4. Bà Đỗ Thị Cẩm Tú: Giám đốc tài chính
5. Bà Mạc Hoàng Anh: Kế toán trưởng
6. Ông Hoàng Đức Anh: Giám đốc điều hành TTTM Grand Plaza
7. Ông Trần Viết Giang: Giám đốc Đầu tư
8. Ông Nguyễn Mạnh Tuân: Giám đốc kĩ thuật dự án

Thay đổi thành viên Ban điều hành năm 2012

Ông Nguyễn Mạnh Tuân	Giám đốc kỹ thuật dự án (Thôi giữ chức vụ từ ngày 20/12/2012)
Bà Ngô Hồng Điệp	Phó Tổng Giám Đốc (Thôi giữ chức vụ từ ngày 08/02/2012)

Quyền lợi Ban điều hành

- Được hưởng lương và các quyền lợi về chế độ thưởng các dịp lễ, tết, tháng lương thứ 13, khen thưởng,… theo chế độ.
- Khen thưởng vượt kế hoạch.

V. LỰC LƯỢNG LAO ĐỘNG VÀ CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

1. Lực lượng lao động

Lực lượng lao động của IDJ Financial tính đến thời điểm 31/12/2012 là 23 người, trong đó gồm: Ban điều hành: 6 thành viên, 5 cán bộ quản lý cấp trung và 12 nhân viên khác.

Nội dung	Đơn vị tính	31/12/2012	Tỷ lệ
Phân loại theo trình độ	**Người**	**23**	**100%**
Trình độ trên Đại học	**Người**	2	***8.70%***
Trình độ Đại học	**Người**	16	***69.57%***
Trình độ Cao đẳng và TC	**Người**	5	***21.73%***

2. Chính sách đối với người lao động

Với IDJ Financial con người là nền tảng làm nên sự thành công của Công ty. Do đó công ty đã đặc biệt chú ý đến công tác đào tạo, cơ hội thăng tiến và môi trường tập thể, tạo điều kiện cho nhân viên được trang bị thêm kiến thức và trưởng thành trong công việc, đồng lòng phấn đấu vì sự thành công chung của IDJ Financial. Vì vậy, trong điều kiện cạnh tranh ngày càng cao về nhân sự trong lĩnh vực tài chính, IDJ Financial đã và đang tạo ra được sự ổn định về mặt nhân sự, đặc biệt là nhân sự cấp cao. Sự ổn định về nguồn nhân lực chính là sức mạnh để IDJ Financial thực hiện các mục tiêu đã đề ra, xác lập được vị thế cao trên thị trường. Cụ thể như sau:

Chế độ làm việc

- Thời gian làm việc: 08 giờ/ngày; 5,5 ngày/tuần
- Chế độ nghỉ phép, nghỉ lễ, tết, nghỉ ốm, thai sản, nghỉ đặc biệt: theo quy định của Bộ luật Lao động và thỏa ước lao động tập thể
- Điều kiện làm việc: Người lao động được cung cấp đầy đủ các phương tiện lao động, đảm bảo các điều kiện về vệ sinh và an toàn lao động

Chính sách tuyển dụng, đào tạo

Với phương châm nhân sự là nguồn tài nguyên quý giá, Công ty có chính sách hỗ trợ và khuyến khích cán bộ nhân viên nâng cao trình độ chuyên môn, các kỹ năng mềm phục vụ cho công việc như kỹ năng đàm phán, bán hàng chuyên nghiệp, quản lý nhân sự cấp cao…

Về đào tạo nội bộ, công ty cũng tổ chức các hoạt động đào tạo về phát triển cá nhân, về tinh thần làm việc tập thể để xây dựng một tập thể đoàn kết và hiệu quả cho IDJ Financial

Chính sách lương, thưởng, phúc lợi

IDJ Financial thực hiện nghiêm túc việc ký kết hợp đồng lao động với người lao động theo đúng quy định của pháp luật.

Cơ cấu lương của Công ty gồm:

- Lương chính: Công ty thực hiện chính sách lương cạnh tranh để thu hút nhân tài
- Lương kinh doanh : Công ty thực hiện chính sách trả lương kinh doanh ngoài lương chính cố định để kích thích động viên nhân viên phấn đấu hoàn thành kế hoạch đề ra theo từng dự án

- Công ty cũng thực hiện trả lương tháng 13 cho người lao động
- Các loại trợ cấp gồm: trợ cấp ăn trưa, trợ cấp xăng xe, công tác phí, điện thoại di động
- Bảo hiểm xã hội: Công ty thực hiện chế độ đóng BHXH cho toàn bộ người lao động trong Công ty theo mức đóng quy định của luật Bảo hiểm xã hội
- Bảo hiểm y tế: Công ty thực hiện chế độ đóng BHYT cho toàn bộ người lao động trong Công ty theo mức đóng quy định của luật Bảo hiểm xã hội
- Bảo hiểm thất nghiệp: Công ty thực hiện chế độ đóng BHTN cho toàn bộ người lao động trong công ty theo mức đóng quy định của luật Bảo hiểm xã hội
- Bảo hiểm AON Care: Công ty triển khai chế độ bảo hiểm AON Care cho toàn bộ người lao động – đây là loại hình bảo hiểm bổ sung với mức bảo hiểm tốt cho người lao động nhằm tới một chế độ đãi ngộ tốt nhất cho nhân viên
- Nữ CBNV trong Công ty nghỉ sinh con theo thời gian quy định của pháp luật lao động được hưởng lương hàng tháng đầy đủ do Cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả, và tiền thăm hỏi của Công ty
- Công ty thực hiện các chế độ thưởng nhân dịp Lễ - Tết và tổng kết cuối năm cho cán bộ công nhân viên, mức thưởng luôn thỏa đáng để kịp thời động viên tinh thần của cán bộ công nhân viên

Tính đến thời điểm 31/12/2012, mức lương bình quân của cán bộ công nhân viên của Công ty đạt 8.000.000 đồng/người/tháng.

Với chính sách thưởng phạt thỏa đáng, hợp lý, chế độ lương thưởng của Công ty đã và đang góp phần khuyến khích người lao động gắn bó, cống hiến cho sự phát triển của Công ty.

Ngoài ra, Công ty cũng tổ chức các chuyến nghỉ mát, dã ngoại để xây dựng tinh thần đồng đội và nâng cao tình đoàn kết trong Công ty.

PHẦN 6
CỔ ĐÔNG GÓP VỐN VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

I. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT

- Hội đồng Quản trị: Số lượng thành viên Hội đồng Quản trị Công ty IDJ Financial có 5 thành viên, trong đó số thành viên độc lập không điều hành là 4 thành viên

- Ban kiểm soát: Thành viên Ban kiểm soát gồm 3 thành viên, trong đó không có thành viên nào kiêm nhiệm chức vụ điều hành Công ty

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Trên cở sở bám sát các nội dung Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012, Hội đồng Quản trị thực hiện quy chế họp định kỳ hàng quý, đột xuất hoặc xin ý kiến các Thành viên Hội đồng Quản trị bằng văn bản. Trong năm, Hội đồng Quản trị đã tổ chức 12 phiên họp để thảo luận và triển khai nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao cho đảm bảo thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn đúng theo Điều lệ và quy định pháp luật, trong đó bao gồm:

- Triển khai thực hiện các nội dung Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012
- Ban hành các quyết định về các chủ trương, chính sách của HĐQT cũng như quy chế quản trị Công ty
- Chỉ đạo tìm đối tác và nhân sự cấp cao điều hành TTTM Grand Plaza
- Chỉ đạo xây dựng mô hình tổ chức, cơ cấu nhân sự cấp cao cho phù hợp với định hướng phát triển mới của Công ty và định hướng kinh doanh cho các công ty thành viên
- Chỉ đạo lựa chọn đơn vị kiểm toán cho Công ty
- Và rất nhiều hoạt động khác

Nhìn chung tại các phiên họp, Hội đồng Quản trị ghi nhận, đánh giá cao sự cố gắng, nỗ lực của Ban điều hành và tập thể Người lao động trong điều kiện kinh doanh khó khăn. Đồng thời Hội đồng Quản trị cũng định hướng, chỉ đạo kịp thời, sát sao cùng Ban điều hành thực hiện nhiệm vụ kinh doanh năm 2012 và xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2013.

III. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban Kiểm soát đã tích cực, chủ động thực hiện tốt kế hoạch và công việc đã đề ra trước Đại hội đồng cổ đông năm 2012, cụ thể:

- Với sự hợp tác tích cực từ phía Công ty, Ban Kiểm soát đã thường xuyên và định kỳ làm việc với Hội đồng Quản trị, Ban điều hành.

- Ban Kiểm soát đã kịp thời nắm bắt đầy đủ thông tin về tình hình hoạt động kinh doanh, công tác quản lý điều hành thực hiện các kế hoạch kinh doanh của Công ty ở tất cả các cấp cũng như các bộ phận. Từ đó Ban Kiểm soát đã tham gia phản biện, góp ý kiến và khuyến nghị đối với các dự án đầu tư trọng điểm của Công ty trong năm 2012.

- Ngoài ra, Ban Kiểm soát đã tham gia chỉ định công ty Kiểm toán độc lập để kiểm toán BCTC năm 2012, đã làm việc với Công ty kiểm toán trước và sau khi hoàn thành kiểm toán, và tham gia phê duyệt báo cáo tài chính đã được kiểm toán.

IV. THÙ LAO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NĂM 2011

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011, mức thù lao của thành viên Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát như sau:

STT	Chức vụ	Mức thù lao TT (vnđ/tháng)	Thuế TNCN (vnđ)	Mức thù lao ST (vnđ/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT	14.500.000	1.450.000	13.050.000
2	Thành viên HĐQT	7.500.000	750.000	6.750.000
3	Trưởng BKS	8.000.000	800.000	7.200.000
4	Thành viên BKS	5.500.000	550.000	4.950.000

Trong năm 2012, tổng mức lương và thù lao HĐQT, Ban kiểm soát và Ban điều hành Công ty đã chi 1.981.650.000 đồng.

V. THÔNG TIN VỀ CỔ ĐÔNG

Đến thời điểm 01/04/2013, cơ cấu cổ đông của Công ty IDJ Financial như sau:

STT	Danh mục	Số lượng cổ phần	Giá trị (VND)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	**Cổ đông Nhà nước**	-	-	-
2	**HĐQT+BKS+BTGĐ+KTT**	**2.268.800**	**22.688.000.000**	**6,96**
3	**Cổ đông trong Công ty**	**29.200**	**292.000.000**	**0,09**
4	**Tổ chức**	**5.584.900**	**55.849.000.000**	**17,13**
	Trong nước	3.706.600	37.066.000.000	11,37
	Nước ngoài	1.878.300	18.783.000.000	5,76
5	**Cá nhân**	**24.717.100**	**247.171.000.000**	**75,82**
	Trong nước	24.129.800	241.298.000.000	74,02
	Nước ngoài	587.300	5.873.000.000	1,80
6	**Cổ phiếu quỹ**	-	-	-
	Tổng cộng	**32.600.000**	**326.000.000.000**	**100%**

- Cổ đông nắm giữ trên 5% tại thời điểm chốt sổ cổ đông 01/04/2013: Không có
- Số lượng cổ phiếu quỹ: Không có

PHẦN 7
CÔNG TY LIÊN KẾT VÀ CÁC DỰ ÁN NỔI BẬT

I. CÁC CÔNG TY LIÊN KẾT

Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Giáo dục IDJ – AEC

- VĐL: 125.000.000.000 đồng.
- Tỷ lệ góp vốn của IDJ Financial: 42,33% VĐL
- Hoạt động chính: Cung cấp dịch vụ giáo dục chất lượng cao cho các cấp mẫu giáo, cấp I, cấp II và cấp III.
- Dự án nổi bật: Trường Quốc tế Hà Nội Academy, một trong những trường song ngữ quốc tế hàng đầu tại Việt Nam.

Công ty Cổ phần Quản lý Tài sản IDJ

- VĐL:22.000.000.000 đồng
- Tỷ lệ góp vốn của IDJ Financial: 45% VĐL
- Hoạt động chính: Dịch vụ quản lý, kinh doanh, môi giới bất động sản và dịch vụ quảng cáo thương mại
- Dự án nổi bật: TTTM và Văn phòng Grand Plaza.
- IDJ Asset là đơn vị cho thuê và quản lý TTTM Grand Plaza và 3 tầng văn phòng hạng A tại đường Trần Duy Hưng - Khu vực trung tâm mới của thủ đô Hà Nội.

Công ty Cổ phần Đầu tư Công nghệ Giáo dục

- VĐL:7.060.000.000 đồng
- Tỷ lệ góp vốn của IDJ Financial: 30% VĐL
- Hoạt động chính: Cung cấp dịch vụ hỗ trợ giáo dục, đào tạo công nghệ thông tin; Tư vấn, phân tích, lập kế hoạch, thiết kế trong lĩnh vực công nghệ thông tin…
- Sản phẩm: Giáo dục trực tuyến, giải pháp công nghệ giáo dục trực tuyến, dịch vụ phát triển nội dung, hosting,…
- Ngày 01/04/2011, IDJ Technoly đã ra mắt trang web Hoc360.vn – giải pháp mới cho các sĩ tử chinh phục “giấc mơ đại học” với nền tảng công nghệ e-learning được chuyển giao từ Tập đoàn KPJ Hàn Quốc.

II. CÁC DỰ ÁN NỔI BẬT

TRƯỜNG SONG NGỮ QUỐC TẾ HANOI ACADEMY

- Cấp học: Mẫu giáo – Tiểu học – THCS - THPT
- Địa điểm: D45 – D46, Khu đô thị Ciputra, Hà Nội
- Diện tích đất: 2,7 ha
- Quy mô trường: 3,000 học sinh
- Chương trình: Hà Nội Academy là trường song ngữ kết hợp giữa Chương trình của Bộ Giáo dục – Đào tạo Việt Nam và Chương trình quốc tế được cung cấp bởi Bộ Giáo dục – Đào tạo Queensland, Australia. Chương trình dự bị đại học có bản quyền của đối tác Hoa Kỳ.
- Khai giảng: 9/2009 với trên 500 học sinh
- Tính đến thời điểm 31/12/2012: tuyển sinh được gần 950 học sinh.

Hà Nội Academy là dự án đầu tư đầu tiên của IDJ Financial, thông qua IDJ Education. Hiện nay, Hà Nội Academy là một trong những trường song ngữ quốc tế tốt nhất tại Việt Nam.

Với cơ sở vật chất hiện đại, chương trình song ngữ, môi trường học tập lý tưởng, Hà Nội Academy đã đáp ứng đúng nhu cầu về dịch vụ giáo dục chất lượng cao tại Hà Nội.

DỰ ÁN TTTM VÀ VP GRAND PLAZA

- Diện tích TTTM: 15,000 m2
- Vị trí: 117 Trần Duy Hưng, Hà Nội
- Thiết kế: Archetype Việt Nam
- Quản lý TTTM: IDJ Asset
- Khai trương: 17/7/2010

- Vị trí chiến lược: Nằm trên đường Trần Duy Hưng (ngã tư Trần Duy Hưng – Hoàng Minh Giám), Grand Plaza có vị trí chiến lược trong quá trình phát triển của Hà Nội về phía tây, gần kề các khu vực dân cư và thương mại trọng yếu như Khu đô thị Trung Hòa – Nhân Chính, Trung tâm Hội nghị Quốc gia, Trung tâm Triển lãm Quốc gia, The Manor Hà Nội, khu đô thị Mỹ Đình và các dự án tương lai…

- Thiết kế hiện đại, sang trọng, nổi bật: nằm trong quần thể Khách sạn 5 sao Grand Plaza Hanoi Hotel – Tháp văn phòng CharmVit – TTTM Cao cấp Grand Plaza

- Không gian mua sắm lý tưởng: Grand Plaza Shopping Center là nơi hội tụ của các nhãn hiệu thời trang cao cấp nổi tiếng thế giới với sự trải nghiệm độc đáo dành cho khách mua sắm.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH QUỐC TẾ VÀ PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP IDJ (IDJ FINANCIAL)

BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

MỤC LỤC

Trang

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC ---------- 32

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ---------- 34

BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Bảng Cân đối kế toán ---------- 35

Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh ---------- 37

Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ ---------- 38

Thuyết minh Báo cáo tài chính ---------- 39

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính Quốc tế và Phát triển Doanh nghiệp IDJ đệ trình Báo cáo này cùng với Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012.

CÔNG TY

Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính Quốc tế và Phát triển Doanh nghiệp IDJ (gọi tắt là "Công ty") hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh Công ty cổ phần số 0102186593 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 15/3/2007, thay đổi lần thứ 7 ngày 23/5/2011.

Trụ sở chính của Công ty tại Tầng 16, tòa nhà văn phòng Charmvit Tower, 117 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Công ty hiện đang niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội. Mã cổ phiếu: IDJ

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC

Hội đồng Quản trị:	Ông Trần Đức Thành	Chủ tịch
	Ông Phạm Xuân Hà	Ủy viên
	Ông Đỗ Trung Thiện	Ủy viên
	Ông Yoshihiro Matsuo	Ủy viên
	Ông Trần Trọng Hiếu	Ủy viên

Các thành viên Ban Giám đốc Công ty đã điều hành Công ty trong năm và đến ngày lập Báo cáo này:

Ban Giám đốc:	Ông Trần Trọng Hiếu	Tổng Giám đốc
	Ông Nguyễn Văn Tuyển	Phó Tổng Giám đốc
	Bà Ngô Hồng Điệp	Phó Tổng Giám đốc (Miễn nhiệm ngày 08/02/2012)

CÁC SỰ KIỆN SAU NGÀY KẾT THÚC NIÊN ĐỘ KẾ TOÁN

Theo nhận định của Ban Giám đốc xét trên những khía cạnh trọng yếu, không có sự kiện bất thường nào xảy ra sau ngày khóa sổ kế toán làm ảnh hưởng đến tình hình tài chính và hoạt động của Công ty cần thiết phải điều chỉnh hoặc trình bày trên Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012.

KIỂM TOÁN VIÊN

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày được kiểm toán bởi Công ty Hợp danh Kiểm toán Việt Nam (CPA VIETNAM) - Thành viên Hãng kiểm toán Quốc tế Moore Stephens.

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (Tiếp theo)

Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các phán đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính hay không;
- Thiết kế, thực hiện và duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ liên quan tới việc lập và trình bày hợp lý các Báo cáo tài chính để Báo cáo tài chính không bị sai sót trọng yếu kể cả do gian lận hoặc bị lỗi;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng sổ sách kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính được lập phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính… Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và vì vậy thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

_____

Trần Trọng Hiếu *(đã ký)*
Tổng Giám đốc

Hà Nội, ngày 18 tháng 03 năm 2013

Số.177/2013/BCKT-BCTC/CPA VIETNAM

BÁO CÁO KIỂM TOÁN

Về Báo cáo tài chính năm 2012 của
Công ty Cổ phần Đầu tư tài chính Quốc tế và Phát triển Doanh nghiệp IDJ

Kính gửi: **Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc**
Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính Quốc tế và Phát triển Doanh nghiệp IDJ

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2012, Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày được lập ngày 18/03/2013 của Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính Quốc tế và Phát triển Doanh nghiệp IDJ (gọi tắt là "Công ty") trình bày trong Thuyết minh báo cáo tài chính kèm theo.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính này thuộc trách nhiệm của Ban Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo này căn cứ trên kết quả kiểm toán của chúng tôi.

Cơ sở ý kiến

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán được lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng các Báo cáo tài chính không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện việc kiểm tra theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, các bằng chứng xác minh những thông tin trong Báo cáo tài chính; đánh giá việc tuân thủ các Chuẩn mực và Chế độ Kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Ban Giám đốc cũng như cách trình bày tổng quát các Báo cáo tài chính. Chúng tôi cho rằng công việc kiểm toán của chúng tôi đã đưa ra những cơ sở hợp lý để làm căn cứ cho ý kiến của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Nguyễn Quế Dương *(đã ký)*	**Đinh Văn Thắng** *(đã ký)*
Phó Tổng Giám đốc	**Kiểm toán viên**
Chứng chỉ Kiểm toán viên số 1382/KTV	Chứng chỉ Kiểm toán viên số 1147/KTV

Thay mặt và đại diện
CÔNG TY HỢP DANH KIỂM TOÁN VIỆT NAM - CPA VIETNAM
Thành viên Hãng kiểm toán Moore Stephens International Limited
Hà Nội, ngày 18 tháng 03 năm 2013

Mẫu B 01-DN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2012

TÀI SẢN	MS	TM	31/12/2012 VND	01/01/2012 VND
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN (100 = 110+120+130+140+150)	**100**		**27.832.082.669**	**13.360.447.247**
I- Tiền và các khoản tương đương tiền	**110**	**5.1**	**5.070.507.122**	**4.877.519.748**
1. Tiền	111		3.109.501.122	1.842.519.748
2. Các khoản tương đương tiền	112		1.961.006.000	3.035.000.000
II- Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	**120**		**-**	**-**
1. Đầu tư ngắn hạn	121		-	-
III- Các khoản phải thu ngắn hạn	**130**		**21.082.910.170**	**7.369.710.988**
1. Phải thu khách hàng	131		7.109.082.071	5.635.708.145
2. Trả trước cho người bán	132		1.445.218.898	198.146.963
5 Các khoản phải thu khác	135	5.2	12.528.609.201	1.535.855.880
V- Tài sản ngắn hạn khác	**150**		**1.678.665.377**	**1.113.216.511**
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		363.679.512	183.595.972
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152	5.3	919.801.765	681.823.039
4. Tài sản ngắn hạn khác	158	5.4	395.184.100	247.797.500
B - TÀI SẢN DÀI HẠN (200 = 210+220+240+250+260)	**200**		**344.912.863.260**	**348.154.680.672**
I Các khoản phải thu dài hạn	**210**		**1.307.930.000**	**1.337.930.000**
4. Phải thu dài hạn khác	218	5.5	1.307.930.000	1.337.930.000
II Tài sản cố định	**220**		**791.589.273**	**1.198.529.120**
1. Tài sản cố định hữu hình	221	5.6	776.033.717	1.198.529.120
- *Nguyên giá*	*222*		*3.096.521.395*	*2.920.331.577*
- *Giá trị hao mòn lũy kế*	*223*		*(2.320.487.678)*	*(1.721.802.457)*
3. Tài sản cố định vô hình	227	5.7	15.555.556	-
- *Nguyên giá*	*228*		*28.000.000*	*12.000.000*
- *Giá trị hao mòn lũy kế*	*229*		*(12.444.444)*	*(12.000.000)*
III. Bất động sản đầu tư	**240**	**5.8**	**240.513.227.956**	**245.910.291.604**
1. Nguyên giá	241		253.122.285.319	253.122.285.319
2. Giá trị hao mòn lũy kế	242		(12.609.057.363)	(7.211.993.715)
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	**250**	**5.9**	**92.738.353.850**	**90.488.353.850**
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252		92.738.353.850	90.488.353.850
V. Tài sản dài hạn khác	**260**		**9.561.762.181**	**9.219.576.098**
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	5.10	9.561.762.181	9.219.576.098
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100+200)	**270**		**372.744.945.929**	**361.515.127.919**

Mẫu B 01-DN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (Tiếp theo)
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2012

NGUỒN VỐN	MS	TM	31/12/2012 VND	01/01/2012 VND
A- NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310+330)	**300**		**50.939.609.088**	**41.153.369.639**
I- Nợ ngắn hạn	**310**		**50.939.609.088**	**41.125.456.639**
1. Vay và nợ ngắn hạn	311	5.11	33.888.702.829	18.386.200.773
2. Phải trả người bán	312		11.468.874.809	11.586.403.755
3. Người mua trả tiền trước	313		23.931.690	210.078.208
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	5.12	20.133.582	35.855.880
5. Phải trả người lao động	315		63.582.351	5.862.273
6. Chi phí phải trả	316	5.13	2.907.116.872	7.118.706.492
9. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	5.14	461.520.000	708.755.880
11. Quỹ khen thưởng phúc lợi	321		2.105.746.955	3.073.593.378
II- Nợ dài hạn	**330**		**-**	**27.913.000**
6. Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336		-	27.913.000
B- VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410+430)	**400**		**321.805.336.841**	**320.361.758.280**
I- Vốn chủ sở hữu	**410**	**5.15**	**321.805.336.841**	**320.361.758.280**
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		326.000.000.000	326.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		1.523.000.000	1.523.000.000
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416		(790.839.426)	(1.890.170.341)
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420		(4.926.823.733)	(5.271.071.379)
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300+400)	**440**		**372.744.945.929**	**361.515.127.919**

Hà Nội, ngày 18 tháng 03 năm 2013

Kế toán trưởng
Mạc Hoàng Anh
(đã ký)

Tổng Giám đốc
Trần Trọng Hiếu
(đã ký)

Mẫu B 02-DN

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

	CHỈ TIÊU	MS	TM	Năm 2012 VND	Năm 2011 VND
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	5.16	19.303.245.578	57.645.869.071
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu	02	5.16	-	9.696.274.329
3.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01-02)	10	5.16	19.303.245.578	47.949.594.742
4.	Giá vốn hàng bán	11	5.17	8.162.388.211	53.902.443.656
5.	**Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10-11)**	**20**		**11.140.857.367**	**(5.952.848.914)**
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	21	5.18	7.532.033.185	1.741.803.291
7.	Chi phí tài chính	22	5.19	5.468.322.578	4.450.189.500
	Trong đó: Chi phí lãi vay	*23*		*4.338.427.787*	*2.022.275.347*
8.	Chi phí bán hàng	24		-	626.343.221
9.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	5.20	13.208.205.399	14.505.554.977
10.	**Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20+(21-22)-(24+25)}**	**30**		**(3.637.425)**	**(23.793.133.321)**
11.	Thu nhập khác	31	5.21	355.237.439	7.027.396.906
12.	Chi phí khác	32	5.21	7.352.368	2.893.138.021
13.	**Lợi nhuận khác (40 = 31-32)**	**40**		**347.885.071**	**4.134.258.885**
14.	**Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30+40+45)**	**50**		**344.247.646**	**(19.658.874.436)**
15.	Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	5.22	-	703.447.049
16.	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17.	**Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50-51-52)**	**60**		**344.247.646**	**(20.362.321.485)**
18.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	5.23	**10,56**	**(624,61)**

Hà Nội, ngày 18 tháng 03 năm 2013

Kế toán trưởng
Mạc Hoàng Anh
(đã ký)

Tổng Giám đốc
Trần Trọng Hiếu
(đã ký)

Mẫu B 03-DN

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

	CHỈ TIÊU	MS	Năm 2012 VND	Năm 2011 VND
1		2	4	5
I.	**Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh**			
1.	***Lợi nhuận trước thuế***	**01**	**344.247.646**	**(19.658.874.436)**
2.	***Điều chỉnh cho các khoản***			
	- Khấu hao tài sản cố định	02	5.996.193.313	6.167.678.823
	- Các khoản dự phòng	03	(27.913.000)	27.913.000
	- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04	1.099.330.915	
	- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(7.641.306.479)	(5.287.380.987)
	- Chi phí lãi vay	06	4.338.427.787	2.022.275.347
3.	***Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động***	**08**	**4.108.980.182**	**(16.728.388.253)**
	- Tăng, giảm các khoản phải thu	09	(13.010.364.508)	(1.688.425.805)
	- Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11	(5.295.801.900)	(8.221.538.937)
	- Tăng, giảm chi phí trả trước	12	(522.269.623)	(177.542.845)
	- Tiền lãi vay đã trả	13	(3.574.129.071)	(2.022.275.347)
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14	-	(911.847.351)
	- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15	116.625.662	
	- Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	16	(975.198.791)	(1.678.992.688)
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	**20**	**(19.152.158.049)**	**(31.429.011.226)**
II.	**Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư**			
1.	Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21	(192.189.818)	-
2.	Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22	-	43.153.480.462
5.	Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	(2.250.000.000)	(253.000.000)
6.	Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26	-	660.700.000
7.	Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	6.473.833.185	1.740.880.819
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	**30**	**4.031.643.367**	**45.302.061.281**
III.	**Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính**			
3.	Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33	47.484.192.414	22.693.145.573
4.	Tiền chi trả nợ gốc vay	34	(31.981.690.358)	(31.306.944.800)
6.	Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(189.000.000)	(18.932.856.000)
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	**40**	**15.313.502.056**	**(27.546.655.227)**
	Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (50 = 20+30+40)	**50**	**192.987.374**	**(13.673.605.172)**
	Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	**60**	**4.877.519.748**	**18.551.124.920**
	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		
	Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (70 = 50+60+61)	**70**	**5.070.507.122**	**4.877.519.748**

Hà Nội, ngày 18 tháng 03 năm 2013

Kế toán trưởng	**Tổng Giám đốc**
Mạc Hoàng Anh	**Trần Trọng Hiếu**
(đã ký)	*(đã ký)*

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH MẪU B 09-DN

1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT

1.1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính Quốc tế và Phát triển Doanh nghiệp IDJ (gọi tắt là "Công ty") hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh Công ty cổ phần số 0103016173 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 15/3/2/2007, thay đổi lần thứ 7 ngày 23/5/2011.

Vốn điều lệ của Công ty là 326.000.000.000 đồng

Trụ sở chính của Công ty tại Tầng 16, tòa nhà văn phòng Charmvit Tower, 117 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Số lao động bình quân: 41 người

1.2. Ngành nghề kinh doanh và hoạt động chính

- Dịch vụ quản lý bất động sản;
- Dịch vụ quảng cáo bất động sản;
- Dịch vụ đấu giá bất động sản (hoạt động theo chứng chỉ của người đại diện theo pháp luật);
- Dịch vụ tư vấn bất động sản;
- Dịch vụ môi giới bất động sản;
- Dịch vụ định giá bất động sản;
- Dịch vụ quản lý và điều hành sàn giao dịch bất động sản;
- Thương mại điện tử;
- Dịch vụ cung cấp thông tin trên mạng internet (trừ các thông tin Nhà nước cấm và dịch vụ điều tra);
- Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;
- Kinh doanh bất động sản;
- Kinh doanh và khai thác khoáng sản (trừ khoáng sản Nhà nước cấm);
- Kinh doanh điện;
- Buôn bán vật tư máy móc, thiết bị phục vụ nghành xây dựng, giao thông, thuỷ điện;
- Khai thác và bán buôn vật liệu xây dựng;
- Xây dựng nhà máy thuỷ điện, nhà máy xi măng, văn phòng;
- Thi công xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thuỷ lợi, hạ tầng kỹ thuật đô thị, khu công nghiệp, khu dân cư, các công trình phục vụ giáo dục, y tế (trường học, bệnh viện);
- Lập và quản lý các dự án đầu tư xây dựng phát triển các khu đô thị, khu công nghiệp (doanh nghiệp chỉ hoạt động khi đủ năng lực theo quy định của phát luật);
- Dịch vụ hỗ trợ phát triển doanh nghiệp;

1.2. Ngành nghề kinh doanh và hoạt động chính (Tiếp theo)

- Tư vấn mua bán doanh nghiệp (không bao gồm tư vấn pháp luật và tư vấn tài chính);
- Tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật và tư vấn tài chính);
- Dịch vụ quảng cáo thương mại;
- Dịch vụ định giá tài sản (không bao gồm định giá những tài sản thuộc thẩm quyền Nhà nước);
- Kinh doanh khách sạn nhà hàng (không bao gồm kinh doanh phòng hát karaoke, vũ trường, quán bar);
- Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng;

Năm 2012 hoạt động chính của Công ty là kinh doanh hoạt động cho thuê văn phòng và trung tâm thương mại.

2. CƠ SỞ LẬP BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ KỲ KẾ TOÁN

Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính kèm theo được trình bày bằng Đồng Việt Nam (VND), theo nguyên tắc giá gốc phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý khác có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Năm tài chính
Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12.

3. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

Chế độ và Chuẩn mực kế toán áp dụng

Công ty áp dụng Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành kèm theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 03 năm 2006, Thông tư số 244/2009/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2009 Hướng dẫn sửa đổi bổ sung Chế độ kế toán Doanh nghiệp và các Chuẩn mực kế toán Việt Nam do Bộ Tài chính ban hành.

Tuyên bố về việc tuân thủ Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán

Ban Giám đốc Công ty đảm bảo đã tuân thủ đầy đủ các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và Chế độ kế toán đã được ban hành và có hiệu lực, liên quan đến việc soạn lập và trình bày Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012.

Không có Chuẩn mực kế toán mới nào lần đầu tiên áp dụng trong năm tài chính 2012.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO) MẪU B 09-DN

3. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG (Tiếp theo)

Áp dụng hướng dẫn kế toán mới

Ngày 24 tháng 10 năm 2012, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 179/2012/TT-BTC ("Thông tư 179") quy định về ghi nhận, đánh giá, xử lý các khoản chênh lệch tỷ giá hối đoái trong doanh nghiệp thay thế Thông tư số 201/2009/TT-BTC ngày 15 tháng 10 năm 2009 của Bộ Tài chính ("Thông tư 201"). Thông tư 179 có hiệu lực từ ngày 10 tháng 12 năm 2012 và được áp dụng từ năm tài chính 2012. Thông tư số 179/2012/TT-BTC quy định về ghi nhận, đánh giá, xử lý các khoản chênh lệch tỷ giá hối đoái phát sinh do đánh giá lại các giao dịch và số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ về cơ bản giống như hướng dẫn tại chuẩn mực kế toán Việt Nam số 10 (VAS 10). Ảnh hưởng của việc áp dụng Thông tư 179 đến Báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012 được trình bày trong thuyết Minh số 4.

Hình thức kế toán áp dụng

Công ty sử dụng hình thức kế toán Nhật ký chung.

4. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

Ước tính kế toán

Việc lập Báo cáo tài chính tuân thủ theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan tại Việt Nam yêu cầu Ban Giám đốc phải có những ước tính và giả định ảnh hưởng đến số liệu Báo cáo về công nợ, tài sản và việc trình bày các khoản công nợ và tài sản tiềm tàng tại ngày lập Báo cáo tài chính cũng như các số liệu Báo cáo về doanh thu và chi phí trong suốt năm tài chính. Kết quả hoạt động kinh doanh thực tế có thể khác với các ước tính, giả định đặt ra.

Công cụ tài chính

Ghi nhận ban đầu

Tại ngày ghi nhận ban đầu, tài sản tài chính được ghi nhận theo giá gốc cộng các chi phí giao dịch có liên quan trực tiếp đến việc mua sắm tài sản tài chính đó.

Công cụ tài chính của Công ty bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngắn hạn, các khoản phải thu ngắn hạn và các khoản phải thu khác, các khoản cho vay, công cụ tài chính đã được niêm yết và chưa niêm yết.

Công nợ tài chính

Tại ngày ghi nhận ban đầu, công nợ tài chính được ghi nhận theo giá gốc trừ đi các chi phí giao dịch có liên quan trực tiếp đến việc phát hành công nợ tài chính đó.

Công nợ tài chính của Công ty bao gồm các khoản phải thu khách hàng và phải thu khác, các khoản nợ, các khoản vay.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO) MẪU B 09-DN

4. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG (Tiếp theo)

Đánh giá lại sau lần ghi nhận ban đầu

Hiện tại, chưa có quy định về đánh giá lại công cụ tài chính sau ghi nhận ban đầu.

Tiền và tương đương tiền

Tiền mặt và các khoản tương đương tiền mặt bao gồm tiền mặt tại quỹ, các khoản ký cược, ký quỹ, các khoản đầu tư ngắn hạn hoặc các khoản đầu tư có khả năng thanh khoản cao dễ dàng chuyển đổi thành tiền và ít có rủi ro liên quan đến việc biến động giá trị chuyển đổi của các khoản này.

Ngoại tệ

Các nghiệp vụ phát sinh bằng các loại ngoại tệ được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày phát sinh nghiệp vụ của Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam. Tại ngày kết thúc niên độ kế toán, số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được đánh giá lại theo tỷ giá mua vào của Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam. Khoản chênh lệch tỷ giá thực tế phát sinh trong năm được hạch toán vào Báo cáo kết quả kinh doanh trong năm. Chênh lệch do đánh giá lại số dư ngoại tệ cuối năm được hạch toán vào doanh thu hoặc chi phí hoạt động tài chính trong kỳ. Theo quy định chuyển tiếp tại Thông tư số 179/2012/TT-BTC ngày 24/10/2012 của Bộ Tài chính, khoản chênh lệch đánh giá lại tỷ giá cuối năm chưa phân bổ hết vào chi phí được phân bổ tiếp vào chi phí theo số năm còn lại theo quy định. Ảnh hưởng của việc áp dụng Thông tư số 201/2009/TT-BTC ngày 15/10/2009 của Bộ Tài chính trong các năm trước và điều khoản chuyển tiếp của Thông tư 179/2012/TT-BTC làm cho lợi nhuận chưa phân phối tại ngày 31/12/2011 và kết quả kinh doanh năm 2011 tăng lên với số tiền 1.890.170.341 đồng và lợi nhuận chưa phân phối tại ngày 31/12/2012 và kết quả kinh doanh năm 2012 tăng lên với số tiền là 790.839.426 đồng so với trường hợp áp dụng xử lý chênh lệch tỷ giá đánh giá lại cuối năm theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 10.

Tài sản cố định hữu hình và khấu hao

Tài sản cố định hữu hình được phản ánh theo giá gốc, trình bày theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Thời gian khấu hao cụ thể như sau:

	2012
	Số năm
Thiết bị văn phòng	03
Phương tiện vận tải	06

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO) MẪU B 09-DN

4. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG (Tiếp theo)

Bất động sản đầu tư

Bất động sản đầu tư bao gồm giá trị văn phòng và một số ki ốt trong Tòa nhà Văn phòng và Trung tâm Thương mại Grand Plaza do Công ty nắm giữ nhằm mục đích thu lợi từ việc cho thuê hoặc chờ tăng giá được trình bày theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá của bất động sản đầu tư được mua bao gồm giá mua và các chi phí liên quan trực tiếp như phí dịch vụ tư vấn về luật pháp liên quan, thuế trước bạ và chi phí giao dịch liên quan khác. Nguyên giá bất động sản đầu tư tự xây là giá trị quyết toán công trình hoặc các chi phí liên quan trực tiếp của bất động sản đầu tư.

Bất động sản đầu tư được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trên thời gian hữu dụng ước tính trong vòng 46 năm 9 tháng kể từ ngày 01/09/2010.

Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư vào các đơn vi mà Công ty không nắm giữ quyền kiểm soát hoặc có ảnh hưởng trọng yếu được phản ánh theo giá gốc. Dự phòng giảm giá đầu tư được lập khi Ban giám đốc Công ty cho rằng việc giảm giá này là không tạm thời và không nằm trong kế hoạch của đơn vị được đầu tư. Dự phòng được hoàn nhập khi có sự tăng lên sau đó của giá trị có thể thu hồi.

Chi phí trả trước dài hạn

Chi phí trả trước dài hạn bao gồm khoản chi phí thiết kế, hoàn thiện nội thất, dịch vụ, biển hiệu của Trung tâm thương mại.

Chi phí trả trước dài hạn liên quan đến công cụ và dụng cụ được phản ánh ban đầu theo nguyên giá và được phân bổ theo phương pháp đường thẳng với thời gian 2 đến 3 năm.

Chi phí phải trả

Các khoản chi phí thực tế chưa phát sinh nhưng được trích trước vào chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ để đảm bảo khi chi phí phát sinh thực tế không gây đột biến cho chi phí sản xuất kinh doanh trên cơ sở đảm bảo nguyên tắc phù hợp giữa doanh thu và chi phí. Khi các chi phí đó phát sinh, nếu có chênh lệch với số đã trích, kế toán tiến hành ghi bổ sung hoặc ghi giảm chi phí tương ứng với phần chênh lệch.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO) MẪU B 09-DN

4. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG (Tiếp theo)

Vốn chủ sở hữu

Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực góp của chủ sở hữu.

Thặng dư vốn cổ phần được ghi nhận theo số chênh lệch lớn hơn/hoặc nhỏ hơn giữa giá thực tế phát hành và mệnh giá cổ phiếu khi phát hành cổ phiếu lần đầu, phát hành bổ sung hoặc tái phát hành cổ phiếu quỹ.

Cổ tức phải trả cho các cổ đông được ghi nhận là khoản phải trả trong Bảng Cân đối kế toán của Công ty sau khi có thông báo chia cổ tức của Hội đồng Quản trị Công ty hoặc Đại hội cổ đông.

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối là số lợi nhuận từ các hoạt động của doanh nghiệp sau khi trừ (-) các khoản điều chỉnh do áp dụng hồi tố thay đổi chính sách kế toán và điều chỉnh hồi tố sai sót trọng yếu của các năm trước.

Ghi nhận doanh thu

Doanh thu của giao dịch về cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi kết quả của giao dịch đó được xác định một cách đáng tin cậy. Trường hợp giao dịch về cung cấp dịch vụ liên quan đến nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ theo kết quả phần công việc đã hoàn thành tại ngày của Bảng cân đối kế toán của kỳ đó. Kết quả của giao dịch cung cấp dịch vụ được xác định khi thỏa mãn tất cả bốn (4) điều kiện sau:
(a) Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
(b) Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó;
(c) Xác định được phần công việc đã hoàn thành tại ngày của Bảng cân đối kế toán; và
(d) Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Lãi từ các khoản đầu tư được ghi nhận khi Công ty có quyền nhận khoản lãi.

Chi phí đi vay

Chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc mua, đầu tư xây dựng hoặc sản xuất những tài sản cần một thời gian tương đối dài để hoàn thành đưa vào sử dụng hoặc kinh doanh được cộng vào nguyên giá tài sản cho đến khi tài sản đó được đưa vào sử dụng hoặc kinh doanh. Các khoản thu nhập phát sinh từ việc đầu tư tạm thời các khoản vay được ghi giảm nguyên giá tài sản có liên quan. Tất cả các chi phí lãi vay khác được ghi nhận vào Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh khi phát sinh.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO) MẪU B 09-DN

4. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG (Tiếp theo)

Thuế

Thuế thu nhập doanh nghiệp thể hiện tổng giá trị của số thuế phải trả hiện tại và số thuế hoãn lại.

Số thuế hiện tại phải trả được tính dựa trên thu nhập chịu thuế trong năm. Thu nhập chịu thuế khác với lợi nhuận thuần được trình bày trên Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh vì không bao gồm các khoản thu nhập hay chi phí tính thuế hoặc được khấu trừ trong các năm khác (bao gồm cả lỗ mang sang, nếu có) và ngoài ra không bao gồm các chỉ tiêu không chịu thuế hoặc không được khấu trừ.

Việc xác định thuế thu nhập của Công ty căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và việc xác định sau cùng về thuế thu nhập doanh nghiệp tuỳ thuộc vào kết quả kiểm tra của cơ quan thuế có thẩm quyền.

Các loại thuế khác được áp dụng theo các luật thuế hiện hành tại Việt Nam.

Lãi trên cổ phiếu

Lãi cơ bản trên cổ phiếu đối với các cổ phiếu phổ thông được tính bằng cách chia lợi nhuận hoặc lỗ thuộc về cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông cho số lượng bình quân gia quyền cổ phiếu phổ thông lưu hành trong kỳ. Lãi suy giảm trên cổ phiếu được xác định bằng việc điều chỉnh lợi nhuận hoặc lỗ thuộc về cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông và số lượng bình quân gia quyền cổ phiếu phổ thông đang lưu hành do ảnh hưởng của các cổ phiếu phổ thông có tiềm năng suy giảm bao gồm trái phiếu chuyển đổi và quyền chọn cổ phiếu.

Các bên liên quan

Được coi là các bên liên quan là các doanh nghiệp kể cả Công ty Mẹ, các Công ty con của Công ty Mẹ, các cá nhân trực tiếp hay gián tiếp qua một hoặc nhiều trung gian có quyền kiểm soát công ty hoặc chịu sự kiểm soát chung với Công ty. Các bên liên kết, các cá nhân nào trực tiếp hoặc gián tiếp nắm quyền biểu quyết của Công ty mà có ảnh hưởng đáng kể đối với Công ty. Những chức trách quản lý chủ chốt như Giám đốc, viên chức của Công ty, những thành viên thân cận trong gia đình của những cá nhân hoặc các bên liên kết này hoặc những Công ty liên kết với các cá nhân này cũng được coi là bên liên quan.

Báo cáo bộ phận

Bộ phận là thành phần có thể phân biệt được của Công ty tham gia vào việc cung cấp sản phẩm hoặc dịch vụ có liên quan, mà bộ phận này có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác. Ban giám đốc cho rằng Công ty hoạt động trong các bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là kinh doanh cho thuê Trung tâm thương mại và cho thuê Văn phòng. Báo cáo bộ phận sẽ được lập theo lĩnh vực kinh doanh.

5. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CHỈ TIÊU TRÌNH BÀY TRÊN BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN, BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

5.1 Tiền và các khoản tương đương tiền

	31/12/2012 VND	01/01/2012 VND
Tiền mặt	23.966.268	18.675.348
Tiền gửi ngân hàng	3.085.534.854	1.823.844.400
Các khoản tương đương tiền	1.961.006.000	3.035.000.000
Tổng	**5.070.507.122**	**4.877.519.748**

5.2 Phải thu khác

	31/12/2012 VND	01/01/2012 VND
Ông Phạm Xuân Hà	1.500.000.000	1.500.000.000
Tiền cổ tức	1.058.200.000	-
Phí dịch vụ của các nhà đầu tư	9.970.409.201	35.855.880
Tổng	**12.528.609.201**	**1.535.855.880**

5.3 Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ và các khoản phải thu Nhà nước

	31/12/2012 VND	01/01/2012 VND
Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	919.801.765	681.823.039
Tổng	**919.801.765**	**681.823.039**

5.4 Tài sản ngắn hạn khác

	31/12/2012 VND	01/01/2012 VND
Tạm ứng	395.184.100	247.797.500
Tổng	**395.184.100**	**247.797.500**

5.5 Phải thu dài hạn khác

	31/12/2012 VND	01/01/2012 VND
Ký quỹ, ký cược dài hạn	1.007.930.000	1.037.930.000
Cho vay dài hạn	300.000.000	300.000.000
Tổng	**1.307.930.000**	**1.337.930.000**

5.6 Tài sản cố định hữu hình

Đơn vị tính: VND

	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Tổng
NGUYÊN GIÁ			
Số dư tại 01/01/2012	**1.825.365.646**	**1.094.965.931**	**2.920.331.577**
Tăng trong năm	-	**176.189.818**	**176.189.818**
Mua trong năm	-	176.189.818	176.189.818
Giảm trong năm	-	-	-
Số dư tại 31/12/2012	**1.825.365.646**	**1.271.155.749**	**3.096.521.395**
GIÁ TRỊ HAO MÒN LŨY KẾ			
Số dư tại 01/01/2012	**988.494.127**	**733.308.330**	**1.721.802.457**
Tăng trong năm	**357.689.603**	**240.995.618**	**598.685.221**
Khấu hao trong năm	357.689.603	240.995.618	598.685.221
Giảm trong năm	-	-	-
Số dư tại 31/12/2012	**1.346.183.730**	**974.303.948**	**2.320.487.678**
GIÁ TRỊ CÒN LẠI			
Tại 01/01/2012	**836.871.519**	**361.657.601**	**1.198.529.120**
Tai 31/12/2012	**479.181.916**	**296.851.801**	**776.033.717**

5.7 Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình là giá trị phần mềm kế toán, phát sinh tăng trong năm do được đầu tư nâng cấp thêm.

5.8 Bất động sản đầu tư

Bất động sản đầu tư là giá trị văn phòng trong Tòa nhà Văn phòng Charmvit và và một số lô ki ốt tại Trung tâm Thương mại Grand Plaza dùng để cho thuê.

Bất động sản đầu tư được khấu hao theo phương pháp đường thẳng vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm với thời gian khấu hao là 46 năm 9 tháng kể từ ngày 01/09/2010.

	Tại ngày 01/01/2012	Tăng trong năm	Giảm trong năm	Tại ngày 31/12/2012
Nguyên giá	**253.122.285.319**	-	-	**253.122.285.319**
Văn phòng cho thuê	147.689.044.745	-	-	147.689.044.745
Trung tâm thương mại	77.160.370.574	-	-	77.160.370.574
Hầm để xe	28.272.870.000	-	-	28.272.870.000
Giá trị hao mòn lũy kế	**7.211.993.715**	**5.397.063.648**	-	**12.609.057.363**
Văn phòng cho thuê	4.204.985.071	3.149.020.140	-	7.354.005.211
Trung tâm thương mại	2.200.652.280	1.645.210.460	-	3.845.862.740
Hầm để xe	806.356.364	602.833.048	-	1.409.189.412
Giá trị còn lại	**245.910.291.604**	-	-	**240.513.227.956**
Văn phòng cho thuê	143.484.059.674	-	-	140.335.039.534
Trung tâm thương mại	74.959.718.294	-	-	73.314.507.834
Hầm để xe	27.466.513.636	-	-	26.863.680.588

5.9 Đầu tư tài chính dài hạn

	31/12/2012		01/01/2012	
	Số lượng CP	Giá trị VND	Số lượng CP	Giá trị VND
Đầu tư vào các công ty liên kết, liên doanh		**92.738.353.850**		**90.488.353.850**
Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Giáo dục IDJ - AEC	5.291.000	80.467.353.850	5.141.000	78.217.353.850
Công ty Cổ phần Quản lý Tài sản IDJ Asset	990.000	9.900.000.000	990.000	9.900.000.000
Công ty Cổ phần Đầu tư Công nghệ Giáo dục IDJ	237.100	2.371.000.000	237.100	2.371.000.000
Tổng	**6.518.100**	**92.738.353.850**	**6.368.100**	**90.488.353.850**

Thông tin về các công ty liên kết

Tên Công ty liên kết	Nơi thành lập	Vốn điều lệ (tr đồng)	Tỷ lệ phần sở hữu (%)	Hoạt động chính
Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển giáo dục IDJ - AEC	Hà Nội	125.000	42,33%	Xây dựng cơ sở hạ tầng giáo dục và cung cấp dịch vụ giáo dục chất lượng cao.
Công ty Cổ phần Quản lý Tài sản IDJ Asset	Hà Nội	22.000	45%	Dịch vụ quản lý BĐS, quản lý tài sản
Công ty Cổ phần Đầu tư Công nghệ Giáo dục IDJ	Hà Nội	7.060	30%	Cung cấp dịch vụ giáo dục

5.10 Chi phí trả trước dài hạn

	Năm 2012 VND	Năm 2011 VND
Tại ngày 01 tháng 01	9.219.576.098	8.768.345.498
Tăng	12.718.993.626	2.637.770.754
Phân bổ vào chi phí trong năm	2.406.398.342	2.186.540.154
Các khoản thanh lý khác	-	-
Tại ngày 31 tháng 12	**19.532.171.382**	**9.219.576.098**

Chi tiết	31/12/2012 VND	01/01/2012 VND
Chi phí thiết kế, hoàn thiện nội thất TTTM	5.967.591.212	5.511.444.621
Chi phí làm biển hiệu cho TTTM	1.161.557.218	402.925.333
Chi phí thuê HT thoát khí, cung cấp ga, tường kính	1.693.491.318	1.729.523.044
Chi phí sửa chữa lớn và làm nội thất Văn phòng	333.707.157	550.698.607
Chi phí dịch vụ TTTM	-	910.436.993
Chi phí bảo hiểm TTTM	74.865.000	114.547.500
Chi phí công cụ dụng cụ	330.550.276	-
Tổng	**9.561.762.181**	**9.219.576.098**

5.11 Vay và nợ ngắn hạn

	31/12/2012 VND	01/01/2012 VND
Vay ngắn hạn	**19.288.702.829**	**13.386.200.773**
Vay Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hai Bà Trưng	19.288.702.829	13.386.200.773
Vay ngắn hạn khác	**14.600.000.000**	**5.000.000.000**
Vay Barotex	-	5.000.000.000
Vay cá nhân	14.600.000.000	-
Tổng	**33.888.702.829**	**18.386.200.773**

Trong đó: Khoản vay ngắn hạn Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hai Bà Trưng có hạn mức tín dụng là 30 tỷ đồng được đảm bảo bằng 5.141.000 cổ phiếu loại mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu mà IDJF góp vốn vào Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Giáo dục IDJ-AEC. Lãi suất được thả nổi hoặc cố định theo từng lần vay vốn.

5.12 Thuế và các khoản phải nộp nhà nước

	31/12/2012 VND	01/01/2012 VND
Thuế thu nhập cá nhân	20.133.582	35.855.880
Tổng	**20.133.582**	**35.855.880**

5.13 Chi phí phải trả

	31/12/2012 VND	01/01/2012 VND
Chi phí làm nội thất TTTM	2.237.281.207	3.055.773.359
Chi phí dịch vụ TTTM	-	712.146.834
Chi phí phải trả khác	669.835.665	3.350.786.299
Phí vệ sinh, quản lý tầng VP	*120.000.000*	-
Chi phí lãi vay	*549.835.665*	-
Tổng	**2.907.116.872**	**7.118.706.492**

5.14 Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác

	31/12/2012 VND	01/01/2012 VND
Bảo hiểm xã hội	-	33.660.000
Các khoản phải trả, phải nộp khác	461.520.000	675.095.880
Phải trả tiền cổ tức	*450.240.000*	*639.240.000*
Các khoản khác	*11.280.000*	*35.855.880*
Tổng	**461.520.000**	**708.755.880**

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

MẪU B 09-D

5.15 Vốn chủ sở hữu

a - Đối chiếu biến động vốn chủ sở hữu

Đơn vị tính: VI

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Tổn
Số dư tại 01/01/2011	**326.000.000.000**	**1.523.000.000**	**(735.517.065)**	**34.651.250.106**	**361.438.733.04**
Tăng trong năm	**-**	**-**	**-**	**-**	
Giảm trong năm	**-**	**-**	**1.154.653.276**	**39.922.321.485**	**41.076.974.76**
Lỗ	-	-	-	20.362.321.485	**20.362.321.48**
Chia cổ tức	-		-	19.560.000.000	**19.560.000.00**
Chênh lệch tỷ giá	-	-	1.154.653.276	-	**1.154.653.27**
Số dư tại 31/12/2011	**326.000.000.000**	**1.523.000.000**	**(1.890.170.341)**	**(5.271.071.379)**	**320.361.758.28**
Số dư tại 01/01/2012	**326.000.000.000**	**1.523.000.000**	**(1.890.170.341)**	**(5.271.071.379)**	**320.361.758.28**
Tăng trong năm	**-**	**-**	**1.099.330.915**	**344.247.646**	**1.443.578.56**
Lãi	-	-	-	344.247.646	**344.247.64**
Phân bổ lỗ chênh lệch tỷ giá	-	-	1.099.330.915	-	**1.099.330.91**
Giảm trong năm	**-**	**-**	**-**	**-**	
Số dư tại 31/12/2012	**326.000.000.000**	**1.523.000.000**	**(790.839.426)**	**(4.926.823.733)**	**321.805.336.84**

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

MẪU B 09-DN

5.15 Vốn chủ sở hữu (Tiếp theo)

b. Các giao dịch về vốn với chủ sở hữu và phân phối cổ tức, chia lợi nhuận

	Năm 2012 VND	Năm 2011 VND
Vốn đầu tư của chủ sở hữu		
Vốn góp tại ngày 01 tháng 01	326.000.000.000	326.000.000.000
Vốn góp tăng trong năm	-	-
Vốn góp giảm trong năm	-	-
Vốn góp tại ngày 31 tháng 12	326.000.000.000	326.000.000.000
Cổ tức, lợi nhuận đã chia	**-**	**19.560.000.000**

c. Cổ phiếu

	31/12/2012 Cổ phiếu	01/01/2012 Cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	**32.600.000**	**32.600.000**
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	**32.600.000**	**32.600.000**
Cổ phiếu phổ thông	32.600.000	32.600.000
Số lượng cổ phiếu được mua lại	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	**32.600.000**	**32.600.000**
Cổ phiếu phổ thông	32.600.000	32.600.000

5.16 Tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

	Năm 2012 VND	Năm 2011 VND
Doanh thu hoạt động cho thuê ngắn và dài hạn Trung tâm thương mại và Văn phòng	19.303.245.578	57.645.869.071
Tổng	**19.303.245.578**	**57.645.869.071**
Các khoản giảm trừ		
Hàng bán bị trả lại	-	9.696.274.329
Tổng	**-**	**9.696.274.329**
Doanh thu thuần	**19.303.245.578**	**47.949.594.742**

5.17 Giá vốn bán hàng và cung cấp dịch vụ

	Năm 2012 VND	Năm 2011 VND
Giá vốn của hoạt động cho thuê ngắn và dài hạn Trung tâm thương mại và Văn phòng	8.162.388.211	53.902.443.656
Tổng	**8.162.388.211**	**53.902.443.656**

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

MẪU B 09-DN

5.18 Doanh thu hoạt động tài chính

	Năm 2012 VND	Năm 2011 VND
Lãi tiền gửi, tiền cho vay	124.746.778	1.307.522.819
Cổ tức, lợi nhuận được chia	7.405.220.000	433.358.000
Doanh thu hoạt động tài chính khác	2.066.407	922.472
Tổng	**7.532.033.185**	**1.741.803.291**

5.19 Chi phí tài chính

	Năm 2012 VND	Năm 2011 VND
Lãi tiền vay	4.338.427.787	2.022.275.347
Lỗ do thanh lý các khoản đầu tư ngắn hạn, dài h	-	2.331.829.196
Lỗ chênh lệch tỷ giá đã thực hiện	-	96.084.957
Lỗ chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện	1.099.330.915	-
Chi phí hoạt động tài chính khác	30.563.876	-
Tổng	**5.468.322.578**	**4.450.189.500**

5.20 Chi phí quản lý doanh nghiệp

	Năm 2012 VND	Năm 2011 VND
Chi phí nhân viên quản lý	7.296.372.855	6.265.694.889
Chi phí vật liệu, văn phòng phẩm	285.847.646	280.530.996
Chi phí đồ dùng văn phòng	386.635.424	980.607.018
Chi phí khấu hao tài sản cố định	589.890.246	614.138.209
Chi phí về thuế, phí và lệ phí	113.147.623	105.002.635
Chi phí dịch vụ mua ngoài	3.936.411.701	5.620.410.153
Chi phí dự phòng	-	27.913.000
Chi phí khác bằng tiền	599.899.904	611.258.077
Tổng	**13.208.205.399**	**14.505.554.977**

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO) MẪU B 09-DN

5.21 Thu nhập khác/Chi phí khác

	Năm 2012 VND	Năm 2011 VND
Thu nhập khác		
Thanh lý tài sản cố định	-	6.606.808.636
Các khoản khác	36.855.639	420.588.270
Thanh lý công cụ dụng cụ	80.856.000	-
Xử lý công nợ đặt cọc	209.612.800	-
Hoàn nhập quỹ trợ cấp mất việc làm	27.913.000	-
Tổng	**355.237.439**	**7.027.396.906**
Chi phí khác		
Giá trị còn lại của tài sản thanh lý	-	2.661.000.168
Chi phí khác	7.352.368	232.137.853
Tổng	**7.352.368**	**2.893.138.021**
Thu nhập khác/chi phí khác thuần	**347.885.071**	**4.134.258.885**

5.22 Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành

	Năm 2012 VND	Năm 2011 VND
Tổnglợi nhuận kế toán trước thuế	344.247.646	(19.658.874.436)
Điều chỉnh cho thu nhập chịu thuế		
+ Các khoản điều chỉnh tăng	-	2.175.308.545
Lợi nhuận của hoạt động chuyển nhượng nhà tại Láng Hạ		*2.175.308.545*
+ Các khoản điều chỉnh giảm	7.405.220.000	433.358.000
Cổ tức, lợi nhuận nhận được	*7.405.220.000*	*433.358.000*
Tổngthu nhập chịu thuế	**-**	**2.175.308.545**
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	25%	25%
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	-	543.827.136
Thuế TNDN bị truy thu	-	159.619.913
Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	**-**	**703.447.049**

5.23 Lãi trên cổ phiếu

	Năm 2012 VND	Năm 2011 VND
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	344.247.646	(20.362.321.485)
Lợi nhuận hoặc lỗ phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	344.247.646	(20.362.321.485)
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong kỳ (CP)	32.600.000	32.600.000
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND/CP)	**10,56**	**(624,61)**

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO) MẪU B 09-DN

5.24 Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	Năm 2012 VND	Năm 2011 VND
Chi phí nhân công	7.296.372.855	6.265.694.889
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	672.483.070	1.261.138.014
Chi phí khấu hao tài sản cố định	5.986.953.894	6.167.678.823
Thuế, phí, lệ phí	113.147.623	105.002.635
Chi phí dịch vụ mua ngoài	6.701.736.264	5.620.410.153
Chi phí khác bằng tiền	599.899.904	1.158.019.441
Tổng	**21.370.593.610**	**20.577.943.955**

6. THÔNG TIN KHÁC

6.1 Giao dịch và số dư với các bên liên quan

Các giao dịch với nhân sự chủ chốt và cổ đông

Bên liên quan	Mối quan hệ	Tính chất giao dịch	31/12/2012	31/12/2011
Phạm Xuân Hà	Thành viên Hội đồng Quản trị	Vay Công ty	1.500.000.000	1.500.000.000

Bên liên quan	Tính chất giao dịch	Năm 2012	Năm 2011
Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành	Thu nhập	1.981.650.000	1.863.745.609

Giao dịch với các bên liên quan khác

	Năm 2012 VND	Năm 2011 VND
Các giao cho thuê		
Cho Công ty Cổ phần Quản lý tài sản IDJ Asset thuê văn phòng, TTTM và phí dịch vụ	15.036.285.568	6.851.497.449

Số dư với các bên liên quan

	31/12/2012 VND	01/01/2012 VND
Phải thu		
Công ty Cổ phần Quản lý tài sản IDJ Asset	3.082.316.283	5.537.581.919

6.2 Báo cáo bộ phận

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là cho thuê các gian hàng tại TTTM Grand Plaza và tại văn phòng Charmvit tại Hà Nội, cả hai hoạt động đều là kinh doanh bất động sản nên Công ty không lập Báo cáo bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh.

6.3 Công cụ tài chính - Quản lý rủi ro

Quản lý rủi ro vốn

Công ty quản trị nguồn vốn nhằm đảm bảo rằng Công ty có thể vừa hoạt động liên tục vừa tối đa hóa lợi ích của các cổ đông thông qua tối ưu hóa số dư nguồn vốn và công nợ.

Cấu trúc vốn của Công ty gồm có các khoản nợ bao gồm các khoản vay như đã trình bày tại Thuyết minh số 5.11, tiền và các khoản tương đương tiền, phần vốn thuộc sở hữu của các cổ đông của công ty mẹ gồm vốn góp, các quỹ dự trữ và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.

Các chính sách kế toán chủ yếu

Chi tiết các chính sách kế toán chủ yếu và các phương pháp mà Công ty áp dụng (bao gồm các tiêu chí để ghi nhận, cơ sở xác định giá trị và cơ sở ghi nhận các khoản thu nhập và chi phí) đối với từng loại tài sản tài chính, công nợ tài chính và công cụ vốn được trình bày chi tiết tại Thuyết minh số 4.

Các loại công cụ tài chính

	Giá trị ghi sổ	
	31/12/2012	**01/01/2012**
	VND	**VND**
Tài sản tài chính		
Tiền và tương đương tiền	5.070.507.122	4.877.519.748
Phải thu khách hàng (ngắn + dài hạn)	7.109.082.071	5.635.708.145
Phải thu khác (ngắn + dài hạn)	13.836.539.201	2.873.785.880
Cộng	**26.016.128.394**	**13.387.013.773**
Công nợ tài chính		
Các khoản vay nợ (ngắn + dài hạn)	33.888.702.829	18.386.200.773
Phải trả người bán (ngắn + dài hạn)	11.468.874.809	11.586.403.755
Phải trả khác (ngắn + dài hạn)	461.520.000	708.755.880
Chi phí phải trả	2.907.116.872	7.118.706.492
Cộng	**48.726.214.510**	**37.800.066.900**

Công ty chưa đánh giá giá trị hợp lý của tài sản tài chính và công nợ tài chính tại ngày kết thúc niên độ kế toán do Thông tư 210 cũng như các quy định hiện hành chưa có hướng dẫn cụ thể về việc xác định giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và công nợ tài chính. Thông tư 210 yêu cầu áp dụng Chuẩn mực Báo cáo tài chính Quốc tế về việc trình bày Báo cáo tài chính và thuyết minh thông tin đối với công cụ tài chính nhưng không đưa ra hướng dẫn tương đương cho việc đánh giá và ghi nhận công cụ tài chính bao gồm cả áp dụng giá trị hợp lý, nhằm phù hợp với Chuẩn mực Báo cáo tài chính Quốc tế.

Mục tiêu quản lý rủi ro tài chính

Rủi ro tài chính bao gồm rủi ro thị trường (bao gồm rủi ro tỷ giá, rủi ro lãi suất và rủi ro về giá), rủi ro tín dụng, rủi ro thanh khoản và rủi ro lãi suất của dòng tiền. Công ty không thực hiện các biện pháp phòng ngừa các rủi ro này do thiếu thị trường mua các công cụ tài chính này.

6.3 Công cụ tài chính - Quản lý rủi ro (tiếp theo)

Rủi ro thị trường

Hoạt động kinh doanh của Công ty sẽ chủ yếu chịu rủi ro khi có sự thay đổi về tỷ giá hối đoái và lãi suất. Công ty không thực hiện các biện pháp phòng ngừa rủi ro này do thiếu thị trường mua các công cụ tài chính.

Quản lý rủi ro tỷ giá

Các giao dịch có gốc ngoại tệ của Công ty phát sinh trong năm thường có giá trị nhỏ, ngoài ra khoản công nợ phải trả cuối kỳ có gốc ngoại tệ nhiều khả năng không phải trả, do đó ảnh hưởng rủi ro về tỷ giá của Công ty không lớn.

Giá trị còn lại của các tài sản bằng tiền và công nợ phải trả có gốc bằng ngoại tệ tại thời điểm cuối năm như sau:

	Công nợ		Tài sản	
	31/12/2012	01/01/2012	31/12/2012	01/01/2012
	VND	VND	VND	VND
Đô la Mỹ (USD)	11.444.760.608	11.544.091.523	-	-

Quản lý rủi ro lãi suất

Công ty chịu rủi ro lãi suất trọng yếu phát sinh từ các khoản vay chịu lãi suất đã được ký kết. Công ty chịu rủi ro lãi suất khi Công ty vay vốn theo lãi suất thả nổi và lãi suất cố định. Rủi ro này sẽ do Công ty quản trị bằng cách duy trì ở mức độ hợp lý các khoản vay lãi suất cố định và lãi suất thả nổi.

Rủi ro về giá

Công ty chịu rủi ro về giá của công cụ vốn phát sinh từ các khoản đầu tư vào công cụ vốn. Các khoản đầu tư vào công cụ vốn được nắm giữ không phải cho mục đích kinh doanh mà cho mục đích chiến lược lâu dài. Công ty không có ý định bán các khoản đầu tư này.

Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng xảy ra khi một khách hàng hoặc đối tác không đáp ứng được các nghĩa vụ trong hợp đồng dẫn đến các tổn thất tài chính cho Công ty. Đặc biệt các khoản công nợ phải thu các nhà đầu tư về các chi phí dịch vụ mà Công ty đã thực hiện chi trả trước cho nhà đầu tư.

Quản lý rủi ro thanh khoản

Mục đích quản lý rủi ro thanh khoản nhằm đảm bảo đủ nguồn vốn để đáp ứng các nghĩa vụ tài chính hiện tại và trong tương lai. Tính thanh khoản cũng được Công ty quản lý nhằm đảm bảo mức phụ trội giữa công nợ đến hạn và tài sản đến hạn trong trong kỳ ở mức có thể được kiểm soát đối với số vốn mà Công ty tin rằng có thể tạo ra trong kỳ đó. Chính sách của Công ty là theo dõi thường xuyên các yêu cầu về thảnh khoản hiện tại và dự kiến trong tương lai nhằm đảm bảo Công ty duy trì đủ mức dự phòng tiền mặt, các khoản vay và đủ vốn mà các chủ sở hữu cam kết góp nhằm đáp ứng các quy định về tính thanh khoản ngắn hạn và dài hạn hơn.

6.3 Công cụ tài chính - Quản lý rủi ro (Tiếp theo)

Rủi ro tín dụng (Tiếp theo)

Bảng dưới đây trình bày chi tiết các mức đáo hạn theo hợp đồng còn lại đối với công nợ tài chính phi phái sinh và thời hạn thánh toán như đã được thỏa thuận. Bảng này được trình bày dựa trên dòng tiền chưa chiết khấu của công nợ tài chính tính theo ngày sớm nhất mà Công ty phải trả và trình bày dòng tiền của các khoản gốc và tiền lãi. Dòng tiền lãi đối với lãi suất thả nổi, số tiền chưa chiết khấu được bắt nguồn theo đường cong lãi suất tại cuối kỳ kế toán. Ngày đáo hạn theo hợp đồng được dựa trên ngày sớm nhất mà Công ty phải trả.

31/12/2012	**Dưới 1 năm**	**Từ 1- 5 năm**	**Tổng**
	VND	**VND**	**VND**
Phải trả khách hàng và phải trả khác	11.930.394.809	-	11.930.394.809
Các khoản phải trả (thuế, người lao động, chi phí phải trả)	2.990.832.805	-	2.990.832.805
Các khoản vay	33.888.702.829	-	33.888.702.829

31/12/2011	**Dưới 1 năm**	**Từ 1- 5 năm**	**Tổng**
	VND	**VND**	**VND**
Phải trả khách hàng và phải trả khác	12.295.195.635	-	12.295.195.635
Các khoản phải trả	7.160.424.645	-	7.160.424.645
Các khoản vay	18.386.200.773	-	18.386.200.773

Ban Giám đốc đánh giá mức tập trung rủi ro thanh khoản ở mức thấp. Ban Giám đốc tin tưởng rằng Công ty có thể tạo ra đủ nguồn tiền để đáp ứng các nghĩa vụ tài chính khi đến hạn.

Bảng sau đây trình bày chi tiết mức đáo hạn cho tài sản tài chính phi phái sinh. Bảng được lập trên cơ sở mức đáo hạn theo hợp đồng chưa chiết khấu của tài sản tài chính gồm lãi từ các tài sản đó, nếu có. Việc trình bày thông tin tài sản tài chính phi phái sinh là cần thiết để hiểu được việc quản lý rủi ro thanh khoản của Công ty khi tính thanh khoản được quản lý trên cơ sở công nợ và tài sản thuần.

31/12/2012	**Dưới 1 năm**	**Từ 1- 5 năm**	**Tổng cộng**
	VND	**VND**	**VND**
Tiền và các khoản tương đương tiền	5.070.507.122	-	5.070.507.122
Phải thu khách hàng và phải thu khác	8.167.282.071	2.807.930.000	10.975.212.071
Đầu tư dài hạn			

31/12/2011	**Dưới 1 năm**	**Từ 1- 5 năm**	**Tổng cộng**
	VND	**VND**	**VND**
Tiền và các khoản tương đương tiền	4.877.519.748	-	4.877.519.748
Phải thu khách hàng và phải thu khác	5.671.564.025	2.837.930.000	8.509.494.025
Đầu tư dài hạn			

6.4 Số liệu so sánh

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011 đã được kiểm toán bởi Công ty Hợp danh Kiểm toán Việt Nam, thành viên Hãng kiểm toán Quốc tế Moore Stephens.

Hà Nội, ngày 18 tháng 03 năm 2013

Kế toán trưởng	**Tổng Giám đốc**
Mạc Hoàng Anh	**Trần Trọng Hiếu**
(đã ký)	*(đã ký)*

PHẦN 9
PHỤ LỤC LÝ LỊCH TRÍCH NGANG

LÝ LỊCH TRÍCH NGANG THÀNH VIÊN HĐQT CỦA IDJ FINANCIAL

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ học vấn	Trình độ chuyên môn	Nơi công tác hiện nay	Chỗ ở hiện nay	Quá trình công tác
1	Trần Đức Thành	21/10/1965	10/10	Cử nhân quản trị kinh doanh	Công ty IDJ Financial	P2007 Vincom Park Place, 114 Mai Hắc Đế, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	- Từ 1996 - 1999: Kinh doanh tự do tại Hà Nội - Từ 1999 - 2004: Trưởng nhóm, Trưởng ban kinh doanh, Giám đốc tại Cty BHNT Prudential Vietnam, VP TĐL Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc - Từ 4.2010 đến nay: Chủ tịch HĐQT IDJ Education - Từ 2009 đến nay: Chủ tịch HĐQT IDJ Asset - Từ 2007 đến nay: Chủ tịch HĐQT Công ty IDJ Financial
2	Phạm Xuân Hà	20/02/1956	10/10	Kỹ Sư Bách Khoa	Công ty IDJ Financial	Số 8A - Đặng Tất – Hà Nội	- Từ 1996 - 2001: Cơ sở sản xuất tư nhân - Từ 2001 - 2006: Giám đốc Công ty TNHH Hà Phong - Từ 7.2007- 4.2010: Chủ tịch HĐQT IDJ Education - Từ 2007 đến nay: Thành viên HĐQT Công ty IDJ Financial
3	Đỗ Trung Thiện	14/02/1974	12/12	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh	Công ty Quản lý quỹ Dầu khí Toàn cầu	P2701 Tòa nhà 101 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội	- Từ 1995-1999: Phó phòng dự án Công ty Vận tải Quốc tế Nhật-Việt - Từ 1999-2001: Chuyên viên Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hải Phòng - Từ 2001-2002: Chuyên viên Ủy ban nhân dân TP Hải Phòng - Từ 2002-2007: Phó Tổng giám đốc Tổng Công ty Bảo hiểm Dầu khí Việt Nam - Từ 4.2010 đến nay : Thành viên HĐQT IDJ Education - Từ 2007 đến nay : Thành viên HĐQT IDJ Financial - Từ 2007 đến nay: Tổng giám đốc Cty Quản lý quỹ Dầu khí Toàn cầu
4	Trần Trọng Hiếu	04/10/1976	12/12	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh	Công ty IDJ Financial	Số 3 – G1 Khu Đô Thị Nam Thăng Long (Ciputra), Phường Xuân La, Quận Tây Hồ, TP Hà Nội	- Từ 1998-1999: Nhân viên Tổng Công Ty Xây Dựng Sông Đà - Từ 1999-2005: Trưởng ban kinh doanh của Công ty Prudential Việt Nam - Từ 2005-2007: Giám đốc đầu tư của Công ty IDJ Connection - Từ 7.2007 đến nay: Thành viên HĐQT IDJ Education, IDJ Asset, IDJ Technology - Từ 2007- đến nay: Tổng giám đốc – Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty IDJ Financial
5	Matsuo Yoshihiro	07/02/1974	12/12	Cử nhân kinh tế	Công ty Cổ phần MATSUO	3 – 5 – 5 Myojincho, Takikawashi, Hokkaido 073-0032, Nhật Bản	-Từ 4.1999 đến nay: Phó giám đốc Công ty Cổ phần MATSUO. - Từ 7.2007 đến nay: Thành viên HĐQT IDJ Financial

LÝ LỊCH TRÍCH NGANG BAN ĐIỀU HÀNH CỦA IDJ FINANCIAL

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ học vấn	Trình độ chuyên môn	Nơi công tác hiện nay	Chỗ ở hiện nay	Quá trình công tác
1	Trần Trọng Hiếu Tổng Giám đốc	04/10/1976	12/12	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh	Công ty IDJ Financial	Số 3 – G1 Khu Đô Thị Nam Thăng Long (Ciputra), Phường Xuân La, Quận Tây Hồ, TP Hà Nội	- Từ 1998-1999: Nhân viên Tổng Công Ty Xây Dựng Sông Đà - Từ 1999-2005: Trưởng ban kinh doanh của Công ty Prudential Việt Nam - Từ 2005-2007: Giám đốc đầu tư của Công ty IDJ Connection - Từ 2007 đến nay: Tổng giám đốc – Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty IDJ Financial, đồng thời tham gia HĐQT của các công ty IDJ Education, IDJ asset, IDJ Technology
2	Nguyễn Văn Tuyển Phó Tổng Giám đốc	12/01/1969	12/12	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh	Công ty IDJ Financial	Phòng 1101, tòa nhà 24T2 phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	- Từ 2000-T3.2002: Giám đốc phân phối Công ty TNHH Coca Cola Việt Nam - Từ T4.2002-T4.2007: Phó phòng Phát triển kinh doanh Công ty Bảo hiểm nhân thọ Prudential Việt Nam - Từ T4.2007-T7.2007: Giám đốc đầu tư Công ty IDJ Financial - Từ T7.2007-T5.2010: Giám đốc Điều hành kiêm Trưởng ban Quản lý dự án Hanoi Academy của Công ty IDJ Education - Từ T6.2010: Phó Tổng giám đốc Công ty IDJ Financial
3	Đỗ Thị Cẩm Tú Giám đốc Tài chính	29/10/1981	12/12	Cử nhân kế toán	Công ty IDJ Financial	Số nhà 21,ngách 106/06 Tập thể Cục Đo đạc Bản đồ, ngõ 106 Phố Chùa Láng, Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội	- Từ 2003 đến T08.2004: Kế toán viên Công ty Cổ phần dự án Công nghệ Nhật Hải - Từ T09.2004 đến T12.2010: Kế toán trưởng Công ty Cổ phần dự án Công nghệ Nhật Hải - Từ T12.2010 đến T06.2011: Kế toán trưởng Công ty IDJ Asset - Từ 17.6.2011: Kế toán trưởng Công ty IDJ Financial - Từ 1.11.2011 đến nay: Giám đốc Tài chính Công ty IDJ Financial
4	Mạc Hoàng Anh Kế Toán Trưởng	23/1/1984	12/12	Cử nhân kế toán	Công ty IDJ Financial	Số 25 ngõ 199 Trường Chinh, Hà Nội	- Từ 2007 đến T03.2010: Kế toán tổng hợp Tổng Công ty Thương mại Hà Nội - Từ 26.3.2010: Kế toán tổng hợp Công ty IDJ Financial - Từ 25.6.2011: Phó phòng Kế toán Công ty IDJ Financial - Từ 1/11/2011 đến nay: Kế Toán Trưởng Công ty IDJ Financial
5	Hoàng Đức Anh Giám đốc điều hành TTTM	21/7/1976	12/12	Cử nhân kinh tế luật	Công ty IDJ Financial	Số 17 ngõ 160 Lạc Long Quân, Tây Hồ, Hà Nội	- Từ T5.2005 – T11.2007: Quản lý ngành hàng phi thực phẩm Metro Thăng Long - Từ T12.2007 – T6.2011: Trưởng TTTM Parkson Hà Nội - Từ T7.2011 – T11.2011: Phó Giám đốc siêu thị Big C Thăng Long - Từ T12.2011 đến 2012: Giám đốc điều hành TTTM Grand Plaza

LÝ LỊCH TRÍCH NGANG BAN ĐIỀU HÀNH CỦA IDJ FINANCIAL

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ học vấn	Trình độ chuyên môn	Nơi công tác hiện nay	Chỗ ở hiện nay	Quá trình công tác
6	Nguyễn Mạnh Tuân Giám đốc kĩ thuật dự án	31/10/1982	12/12	Cử nhân kĩ sư	Công ty IDJ Financial	Ngõ 117 Trần Cung, Từ Liêm, Hà Nội	- Từ 2005-2007: Kĩ sư công trường Cty OBAYASHI Nhật Bản - Từ 2007-2009: Quản lý dự án Công ty ICIC - Từ 2009 đến 2012: Giám đốc kĩ thuật Công ty IDJ Financial
7	Trần Viết Giang Giám đốc Đầu tư	24/9/1977	12/12	Thạc sĩ QTKD	Công ty IDJ Financial	Ngõ 39 Bùi Ngọc Dương – Hà Nội	- Năm 2003: GĐ Cty CP CNTT Sketnet - Năm 2005: Trưởng phòng Kinh doanh Tạp chí Hàng hóa và Thương hiệu. - Năm 2006: Trưởng phòng Marketing Công ty Vàng bạc đá quý BTMC - Năm 2007: Trưởng phòng Marketing Tập đoàn Vàng bạc đá quý Doji - Từ T3.2008: Phó phòng Đầu tư Công ty IDJ Financial - Từ T4.2009: Trưởng phòng kinh doanh BĐS Công ty IDJ Financial - Từ T11.2010 đến 2012: Giám đốc đầu tư Công ty IDJ Financial

LÝ LỊCH TRÍCH NGANG BAN KIỂM SOÁT CỦA IDJ FINANCIAL

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ học vấn	Trình độ chuyên môn	Nơi công tác hiện nay	Chỗ ở hiện nay	Quá trình công tác
1	Lê Như Anh	16/09/1954	10/10	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh	Ban Quản lý dự án Viễn thông Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam	Số 16 Ngõ 29/28 Khương Hạ, Thanh Xuân, Hà Nội	- Từ 1998-2006: Kế toán trưởng Ban Quản lý dự án ODA 10MT Tổng Công ty Bưu chính Viễn thông Việt Nam - Từ 2006-2008: Kế toán trưởng Ban Quản lý dự án Viễn thông tin học Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam - Từ 2008 đến nay: Phó Giám đốc Ban Quản lý dự án Viễn thông Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam - Từ 2007 đến nay: Trưởng ban kiểm soát Công ty IDJ Financial
2	Phạm Thị Thái	20/10/1967	10/10	Cử nhân kinh tế	Phòng Tài vụ - Trường Đại học Hà Nội	Số 17 ngõ 106/5 Hoàng Quốc Việt, Nghĩa Tân, Cầu Giấy, Hà Nội	- Từ 1996-2002: Kế toán viên Phòng Tài vụ - Trường Đại học Hà Nội - Từ 2002-2006: Phó phòng Tài vụ - Trường Đại học Hà Nội - Từ 2006 đến nay: Kế toán trưởng - Phó phòng Tài vụ - Trường Đại học Hà Nội. - Từ 2007 đến nay: Thành viên ban kiểm soát IDJ Financial
3	Nguyễn Thế Hướng	24/02/1978	12/12	Thạc sỹ kế toán cao cấp, Kiểm toán viên (CPA)	- Công ty CP Y tế NewLife Việt Nam - Ngân hàng thế giới	Số 9 Ngõ 2 Linh Lang, Cống Vị, Ba Đình, Hà Nội	- Từ 2000-2003: Kiểm toán viên Công ty TNHH Deloitte Việt Nam. - Từ 2005-2006: Chuyên viên tư vấn tài chính cấp cao Công ty TNHH Deloitte Việt Nam. - Từ 2006-2007: Giám đốc tài chính Công ty cổ phần Truyền thông GAPIT. - Từ 2007 đến nay: Giám đốc tài chính Công ty cổ phần Y tế NewLife Việt Nam. - Từ 2010 đến nay: Chuyên gia tư vấn quản lý tài chính của Ngân hàng Thế giới. - Từ 2007 đến nay: Thành viên ban kiểm soát Công ty IDJ Financial